Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NĂM THỨ MƯỜI SÁU ≡ SỐ THỨ 3314 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ SÁU 6 AVRIL 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 150

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE Nº 9504

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion . . . . . 0$80 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

Mấy điều nên chú-ý cho các nhà công-thương

Trong khoảng ít năm nay, người mình đã thấy nô-nức về đường công thương; đi mấy cái thành-phố lớn thấy xan-xát những xưởng thợ làm, những hàng buôn mới, trông vui-vẻ sầm uất gấp mấy khi xưa. Đương cái buổi gây dựng bắt đầu, tưởng có mấy điều này các nhà công thương cần nên chú ý.

Phàm kinh-doanh một cái sự nghiệp gì, không phải mỗ măng thảng-thốt mà làm nên việc được. Giả như mình định làm một cái công-xưởng chế-tạo thứ vật-phẩm gì, hoặc mở một cái cửa hàng buôn bán thứ hàng hóa gì, sản ngạch bao nhiêu, tiêu-lộ thế nào, cái giá mua giá bán thường ở vào quãng nào, các nghề của mình định làm mà là nghề cũ thì đồng nghiệp cạnh-tranh ít hay nhiều, là nghề mới [illegible] xã-hội nhu-yếu vừa này làm, nếu không biết đến nơi đến chốn mà bộp-tộp làm liều, khó làm sao giữ cho khỏi thất bại được. Ở các nước Âu Mỹ, thuộc về những công thương-nghiệp trong nước đều có thống-kê rất tinh mật, ghi chép rất tường minh, mà đối với các nước thông thương, vật phẩm xuất-sản nhiều ít thế nào, phong-tục thị-hiếu thay đổi làm sao, cũng rất lấy làm lưu-ý; bởi vậy người ta đã làm nghề gì thì nghề ấy tất một ngày một phát-đạt, nước giàu dân thịnh, không phải tại có cái bạnh-vận gì hơn [illegible]. Các nhà công thương ta trước khi định kinh-doanh một cái sự-nghiệp gì, cũng nên điều tra cho thật kỹ-càng, xem xét cho thật cẩn thận: đi đường có bức địa-đồ thì không mấy khi lạc; làm tính có cái bản toán thì không mấy khi sai: muốn kinh-doanh về công-nghệ thương-nghiệp mà bộp tộp làm liều tức cũng như người đi đường không có địa-đồ, khó sao khỏi lạc, làm tính không có bản toán, khó sao khỏi sai vậy. Ấy là một điều nên chú ý.

Tiết-kiệm là một cái phương-pháp làm giàu góp số ít từng thành một số nhiều, tích món nhỏ tức thành một món lớn. Các nhà công thương lớn ở Âu Mỹ, tuy qui-mô thật là rộng-rãi, cách thức thật là trang-hoàng, người ăn người làm không biết mấy mà kể, mỗi ngày chi dụng hàng nghìn hàng muôn, nhưng vẫn không ra ngoài cái tinh-thần tiết-kiệm, phàm hễ phí chừng này tiền chi xuất, tất được chừng này tiền thu vào, mà cái phần thu vào thế nào cũng bù được cái phần chi xuất mà còn có thừa ra, không có một đồng tiền nào là đồng tiền tiêu lạm. Lối công thương của mình ngày xưa thì cẩu-thả hủ lậu quá, bây giờ đã đành rằng thế nào cũng phải sửa đổi cho hợp thời nghi; song nếu cái phô-trương ở ngoài thì nhiều, mà cái thực-lực ở trong thì ít, có khi mới bắt đầu doanh-nghiệp mà tiêu phí đã mất quá nửa tiền vốn rồi cái cách hư-ngụy kiểu-sức như thế làm sao lại khỏi bại-lộ có ngày, mà dù có duy-trì được chăng nữa, thì cái hao hại lúc đầu cũng làm di-lụy ngày sau, giảm bớt mất cái sức kinh-doanh phát-triển. Tư-bản của người mình đã lấy đâu được bằng người Âu Mỹ; cái kinh-nghiệm về doanh-nghiệp chắc cũng chưa được thực-luyện bằng người; lại càng phải nên chuộng tiết-kiệm lắm. Tuy lối công thương ngày nay phải khác lối công thương ngày trước; nhưng khác là khác cái [illegible] pháp quảng-cáo, cái thủ-đoạn vận-dụng mà thôi, còn cái sự trương-hoàng thái-quá, lòe gạt người ngoài, thì tưởng dẫu bao giờ trong việc làm ăn, điều xa-xỉ cũng là điều thiết kỵ. Ấy là hai điều nên chú ý.

Kinh doanh thực-nghiệp cốt lấy tín dụng làm đầu; vì những sự nghiệp công-thương đời nay phần nhiều phải có cái tư-bản hùng-hậu dồi-dào mới làm nên được; tư-bản của một người một nhà không đủ, chỉ nhờ có tín-dụng mới hấp-thu được tư-bản vô dụng của người khác để phát-triển cái sự-nghiệp của mình; không có tín-dụng thì chẳng ai tin mà bỏ tư-bản ra giúp giúp cho mình, mình dù có tài doanh-nghiệp mà không đủ vốn kinh doanh, cũng đến bó tay chịu nửa chừng thất bại. Thử nghĩ các nhà công thương ta, mười nhà có đến chín nhà thiếu vốn, mà kẻ có tư-bản, có khi phải bỏ vò bỏ hũ, vùi sâu chôn chặt mà không dùng được việc gì, chẳng phải vì tín-dụng không có mà đến nỗi thế ư? Các nhà công thương ta đã định kinh-doanh một cái sự nghiệp gì, phải cố mà giữ được tín-dụng cho thật vững, phải trừ tuyệt cái thói dối-dá lừa đảo nó đã làm một cái trở lực rất lớn cho con đường sinh-kế nước nhà thuở nay. Ấy là ba điều nên chú-ý.

Ôi! Muốn trọn vẹn cái tư-cách làm một nhà công-thương thì còn phải cần có bao nhiêu là những đức tính tốt, những tài-năng riêng; nhưng có mấy điều quan-hệ hơn hết đã kể trên kia, phàm ai mà bắt tay tòng-sự về công thương, thì trước nhất phải cần chú-ý về mấy điều ấy đã.

T.

Vô-tuyến-điện

Ngày 3 Avril 1928

Nước Pháp

Việc bảo cử

Số người ứng cử ở quận Seine sông tới 550 người. Một vài khu có tới 14 người ứng cử.

Một nhà ngân hàng mới

M. Pouyanne, ủy-viên tài chánh tại bộ đại sứ Pháp ở Londres, là em ruột quan chánh giám-đốc công-tác ở Đông-dương từ chức để sung chức quản-lý một nhà ngân hàng riêng, lập nên để mở mang việc giao tế của Anh, với Pháp. M. Desbalerdar, thanh-tra tài chánh, hội viên hội-đồng tài-chánh của hội Vạn quốc sẽ thế chân ông.

Nước Anh

Việc giao thiệp với Ai-cập

Bức thư của tòa nội-các Ai-cập, đáp lại nước Anh, đã giao cho bộ ngoại-giao. Các báo có tóm thuật bức thư ấy như sau này, Tòa nội-các Ai cập cứ theo đúng các khoản trong lời tuyên bố độc lập năm 1922, và thoát ly hẳn cái quyền bảo hộ của Anh, Các báo bình phẩm về bức thư ấy rất nhiều. Các nơi chính-trị nói cái tình hình đương lúc rất là khó khăn.

Nước Tchécoslovaquie

[illegible] viện biện họp ở Prague, có đại biểu của 17 nghị-viện các nước đến dự. Ban trị-sự đồng thanh ưng chuẩn khoản của đại-biểu Đức xin kỳ đại hội-đồng sau nên họp ở Berlin vào tháng Août. Cái chương-trình định như sau này; 1. Bàn đại cương các việc quan hệ về việc binh an, về việc triệt quân-bị, và việc tu phục kinh-tế ở Âu châu. 2. Bàn về sự tiến hóa của cái thể-lệ nghị viện; tuyên bố quyền lợi, và nghĩa vụ của nghị-viện; 3 Cái vấn-đề di-dân; 4 Sửa đổi lại mấy khoản trong thể lệ của hội.

Nước Thổ

Cái vấn đề tôn giáo

109 ông nghị viên ký một khoản xin bãi cái điều trong hiến pháp công bố rằng tôn giáo của nước Thổ là giáo Hồi-hồi.

Đường sá

Vì mưa tuyết, đất lở nhiều nơi, con đường từ Trébizonde đến Erzeroum bị hư hỏng trong mấy tháng không đi xe ô-tô được.

Úc-đại-lợi-á

Nạn tàu bể

Tàu Ironcleff đâm phải tảng đá ở miền Mermaid Reef, vỏ tàu bị hư hỏng.

Nghề khai mỏ than

Vì việc xuất cảng than ở đương bị buổi khó khăn, nên ở mỏ Cessnock phải đuổi nhiều thợ mỏ.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 29 Mars 1928

Cuộc chiến-tranh quân quốc-dân với quân Phụng-thiên

Tôn-truyền-Phương và Trương-tôn-Xương họp một cuộc hội nghị ở Tế-nam, bàn chia quân của Tôn-truyền Phương làm bốn đường do phía tây Sơn-đông tiến đánh.

Diêm-tích-Sơn có cử đại biểu đến yết kiến Phùng-ngọc-Tường, hẹn ngày cùng cử đại binh tiến đánh Phụng-thiên. Quân Sơn-tây hiện đang theo đường Chính-thái tiến lên mặt đông, để chặn đường về của quân Phụng-thiên.

Quân Quốc-dân đã kéo vào địa giới Sơn-đông, cùng địch quân cách nhau độ bảy tám dặm. Đội quân xích hậu của hai bên đã có đánh nhau. Địch quân vì lương đạn thiếu thốn, có nhiều người bỏ trốn, thỉnh thoảng có người lại đem khí giới đến xin hàng.

Tướng Trần điều-Nguyên đã từ An-huy đến Giang-ninh yết kiến Tưởng-giới-Thạch. Trần nhận chức chỉ huy ở đông lộ. Bộ quân của Trần đã họp cả Giang-bắc. Đợi Trần lên đến nơi, sẽ kéo lên đánh Sơn-đông.

Đã có hơn 10 vạn quân Phụng-thiên kéo xuống miền Nam, đợi quân Tôn-truyền-Phương ở phía tây Sơn-đông xuống cùng đánh vào Hà-nam.

Cuộc hội nghị hai tỉnh Hồ

Cuộc hội nghị [illegible] hai tỉnh Hồ-nam và Hồ-bắc đã bàn đến cái nghị án thứ nhất, Trình-Tiềm, Bạch-sùng-Hy lại bàn đến việc kế tục bắc phạt, cái yếu điểm là mong ai nấy cùng đồng lòng bài trừ muôn sự khó khăn, theo sau Phùng, Diêm để làm xong công cuộc bắc phạt.

Quân phí về cuộc bắc phạt

Viên tài chính bộ trưởng của chính phủ Nam-kinh là Tống-tử-Văn nhận Tưởng-giới-Thạch phải lên mặt trận để đốc chiến ngay, nếu không trả đủ quân phí thì không thể làm xong việc được, hiện Tống đang cố trù lấy từ 1 200 vạn đồng đến 1,600 vạn đồng.

Quân Giang-tây dự cuộc bắc-phạt

Tướng Chu bồi-Đức làm chủ tịch chính phủ Giang-tây đến hội nghị ở [illegible]

Tưởng-giới-Thạch đã lập hành doanh ở Từ-châu

Công việc ở mặt trận đã thu xếp xong. Tưởng-giới-Thạch hạ lệnh lập hành doanh ở Từ-châu, chờ khi lên đến nơi, sẽ tiến binh đánh vào Sơn-đông. *(Lịch báo Tàu)*

Ngày 4 Avril 1928

Một cái nạn tàu bay ở Hương-cảng

Hương-cảng. — Ngày hôm qua, một chiếc tàu bay của tàu chở máy bay Hermès, bị nổ ở trên không. Hai viên phi hành, và người làm bưu điện bị hại.

Loạn cộng sản ở Quảng châu

Hương-cảng. — Vì phát lộ được một việc âm mưu cộng-sản, nên ngày thứ bảy ở Quảng-châu đã thiết quân luật. Hàng ngày có bắt nhiều người, bắt cả con gái. Tình thế đã yên, nhưng nhân dân có ý lo sợ, vì Lý-tế-Thâm đi Thượng-hải, lại hoãn chưa về.

Tình hình chiến sự

Thượng-hải. — Quốc dân quân không đợi cho quân Phụng-thiên khai thế công, đã sang kích cả các mặt trận.

A R I. P.

HÀI ĐÀM

Cuộc bay của người Việt-nam

Các Phi-tướng Âu-châu đang tổ chức những cuộc bay qua Đại-tây-dương và Thái-bình-dương, việc ấy ta đã được nghe nói. còn cuộc bay của người Việt-nam ta thế nào. Dẫu không dám khoe tài với thế giới, nhưng cũng là một sự có vẻ vang cho lịch sử vậy.

Phi-tướng Việt-nam có đã lâu, nghề đâu thịnh hành từ thế-kỷ thứ XVIII. Vừa nam-giới, vừa nữ giới. Mỗi cuộc bay hoặc 8 người, hoặc 16 người, chỉ khác người Âu-châu có một điều là khi bay bằng kiệu, khi bay bằng võng. Thí dụ như Bà-thịnh ta thì thường bay từ Bà-Kiệu đến Bà Móc hay là Bà-Đá, v.v... Lại nghe đồn từ đời vua một hai ngày xưa có khi bay qua sông nữa. Cuộc bay đi đến đâu thì công-chúng hay bày hương án hoan-nghênh [illegible] để tỏ lòng hoan nghênh các Phi-tướng.

Hà-đình Ng-v-Tôi

Các tin lạ trong thế-giới

Một con bò hai đầu

M. Biot, thú-y ở Vannes có một con bò con 14 tháng có hai đầu. Hai đầu liền nhau cùng đủ mồm mũi, tai mắt, nhưng chỉ có một cái mồm là ăn được mà thôi, mà bốn cẳng mãi đến thế được cả.

Một bức hình ảnh lạ lùng

Trong cái phép thôi-miên, lắm khi có những việc rất lạ.

Người ta kể chuyện một ông lang Nga chuyên-môn trị các bệnh thần-kinh, có một bức hình ảnh vẽ thế-kỷ thứ 14, vẽ một cái mặt nạ kỳ khôi. Những người có bệnh đến nhờ xem bệnh, điều trước tiên là ông lang bắt nhìn bức hình ấy một hồi lâu, lắm khi người đau nhìn được một lát, thì ngã quay ra mà thiếp đi. Có một người đàn-bà bị thiếp như thế, phải đánh thức mãi hai ngày giờ mới tỉnh.

Lược khảo lịch-sử Trung-quốc

(XII)

Bà Vinh-ninh công-chúa thường mặc áo gấm cài lông chim trả vào [illegible] chúa cười [illegible] Công-chúa [illegible] chim trả, giá trị có là bao!» Vua nói: «Không phải thế đâu, nhà bà chúa ăn mặc như thế, các nhà đài các, các nhà thích lý (họ ngoại nhà vua, gọi là thích lý) tất đua nhau bắt chước, ở kinh thành giá lông chim trả tất cao vọt lên, kẻ tiểu dân tất đua nhau bắt chước, ở kinh thành giá lông chim trả tất cao vọt lên, kẻ tiểu dân tất đua nhau tìm kiếm buôn bán để lấy lợi, giống chim trả bị hại tất nhiều, đầu tại mày gây việc ra đầu. Mày sinh trưởng ở nơi phú quí, phải lo tích đức, há nên dựng cái mối oan nghiệt ấy làm gì.» Lại một hôm, công-chúa và hoàng-hậu nhân khi nói chuyện, cùng thưa với vua rằng: «Bệ-hạ ở ngôi hoàng-đế đã bao nhiêu năm nay, sao không dùng vàng bạc bịt xe bịt kiệu, để khi ngự ra ngoài cho rực rỡ uy nghiêm.» Vua cười mà nói: «Ta nay quí là thiên-tử, giàu có bốn bể, sung điện đài trang sức bằng vàng bạc, cũng có thể được. Nhưng ta chỉ nghĩ rằng mình chỉ là người giữ của chung cho thiên-hạ. Trương-nẫu-Cổ có nói: «Lấy một người trị thiên-hạ, chớ không lấy thiên-hạ thờ một người». Nếu làm vua mà chỉ nghĩ phụng dưỡng lấy mình làm sang sướng, thì thiên-hạ còn trông mong vào đâu.»

Quan Hàn-lâm học sĩ là Lý-Phỏng làm chủ khảo trường thi hội, người làng Phỏng là Võ-tế-Xuyên đỗ tiến-sĩ, Từ-sĩ-Liêm kiện rằng Phỏng có tình riêng với người làng. Vua Thái-tổ ngự đến Giảng-võ đòi các cống-sĩ, ban bút giấy bắt thi lại. Từ đó thì đình thành ra lệ thường.

Triệu-Phổ làm tướng mười năm, có ý chuyên quyền, thường nhận của riêng và tội tham tang cho Phùng-Toản và Lý-Tiếp, rồi chiếu luận xử tử, đình-thần nhiều người oán ghét. Một hôm, nước Ngô sai sứ đưa tờ cho Phổ và mười lọ đồ bể, để ở dưới lề, vừa vua Thái-tổ ngự đến nhà, vội vàng không kịp cất. Vua trông thấy hỏi là vật gì, Phổ thưa thật là của nước Ngô chở đến. Vua nói: «Đồ bể tất ngon». Liền sai mở ra, thì thấy trong lọ đầy những vàng cốm. Phổ sợ quá, mồ hôi toát ra, chân tay run cầm cập, thụp lạy mà nói: «Tôi chưa mở tờ, thật chưa biết là vật gì» Vua nói: «Hãy cứ nhận đi, họ tưởng rằng chính quyền ở triều-đình đều cầm ở trong tay người» Buổi ấy có lệnh cấm nhân dân không được mua riêng những gỗ lớn ở Tần-lũng, Phổ sai người thuộc lại thân đến Tần-lũng mua gỗ làm nhà, rồi đóng bè chở về Biện-kinh để làm nhà, thuộc lại thừa thế, nói là mua cho Phổ, rồi mua riêng gỗ to chở về bán ở kinh-đô. Quan tam-tư sứ là Triệu-Tí tâu đến tai vua, vua nổi giận, muốn đuổi Phổ ngay. Vương-Phổ hết sức cứu, vua mới thôi. Phổ lại lấy đất bỏ không đổi riêng lấy vườn giồng rau tòa thượng thực để cho rộng chỗ ở của mình (thượng thực là tòa coi việc thổi cơm cho vua ngự), rồi lại làm nhà để cho thuê lấy tiền. Quan Hàn-lâm học sĩ là Lư đa-Tốn đương lấy văn-học được vua tin yêu. Đa-Tốn rất không ưa Phổ, thường nhân dịp nói xấu Phổ với vua, vua lại càng không bằng lòng. Trước kia quan đại lý tự khanh (quan coi hình ngục) là Lôi-đức-Nhương thường nói với vua rằng: «Triệu-Phổ tin lời thuộc lại, dùng hình phép quá nghiêm». Vua nổi giận mắng rằng: «Cái xanh cái chảo còn có tai, mày lại không từng nghe rằng Triệu-Phổ là bầy tôi xã tắc của trẫm à!»; liền truất Đức-Nhương làm Thương-châu tư hộ. Sau lại có người kiện Phổ tin lời thuộc lại, nhận của đút làm trái phép, chứng [illegible] tình, vì thế vua lại càng ghét Phổ, giấy, các biểu sớ trong ngoài gửi đến cái nào không bằng lòng, thì bỏ vào trong ấy rồi đốt đi, vì thế nhiều người oán ghét và nhiều người dèm pha. Vua gặp có chiếu xuống, cho quan tham-tri chính sự cùng quan tể tướng thay phiên đóng dấu và đứng đầu ban tâu việc để chia quyền Triệu Phổ. Phổ thấy thế, trong lòng không yên, bèn xin từ chức. Phổ được bổ ra làm Hà-dương tiết độ sứ. Phổ ra đến Hà-dương, dâng sớ rằng: «Người ngoài bảo tôi chê hai Hoàng-đệ (Triệu-khuông-Nghĩa) Hoàng-đệ là người trung hiếu thông minh, còn có điều gì bàn nói được nữa. Phương-chi khi Chiêu-hiến Hoàng-thái-hậu đau nguy, tôi được dự nghe lời di chúc. Tục-ngữ nói: «Biết con không ai bằng cha, biết tôi không ai bằng vua, xin bệ-hạ rộng ơn soi xét cho» Vua Thái-tổ đọc sớ rồi, tay niêm phong tờ sớ, cất ở trong sung.

Vua Thái-tổ thường sai sứ sang Giang-nam, dụ vua Đường vào triều, vua Đường không nghe lời. Vua liền cắt Tào Bân làm đại tướng, Phan-mỹ làm phó tướng, Tào-Hàn làm tiền phong. Đem đại binh mười vạn sang đánh Giang-nam. Khi sắp sửa xuất quân, vua bảo Bân rằng: «Việc ở Giang-nam. giao cho ngươi cả, đừng có làm hại nhân dân. Cốt mở rộng uy tín, khiến cho họ qui phục, không cần đánh gấp làm gì. Đến ngày họ thành, đừng có giết hại, nếu có phải tranh đấu lắm, thì phải hết sức bảo toàn cho nhà Lý-đức (Vua Nam Đường). Vua lại lấy thanh gươm báu đưa cho Bân và nói rằng; «Từ phó tướng giở xuống, ai trái mệnh lệnh thì chém ngay» Bọn Phan-Mỹ nghe lời đều tái mặt. Từ khi Vương-toàn-Mân đánh Thục, giết người nhiều, vua vẫn lấy làm phàn nàn, Tào-Bân tính nhân hậu khoan dung, cho nên một ý trao dùng.

Trước kia người Trì-châu (thuộc về nước Nam-Đường) là Phàn-nhược-Thủy, vì thi tiến-sĩ không đỗ, có chí muốn về nhà Tống, bèn giả cách làm người đánh cá ở tên sông Thái-thạch. Nhược-Thủy đi chiếc thuyền con, chở giây tơ buộc ở bến nam sông, rồi chèo thuyền sang bên bắc, để đo mặt sông rộng hẹp, rồi vào Biện-kinh dâng thư cho vua Thái-tổ, kể cái tình trạng Giang-nam có thể lấy được,

Vua Thái-tổ đọc thư rất lấy làm phải, sai Thạch-toàn-Chấn sang Kinh-châu đóng ba mươi chiếc thuyền chiến, lại dùng thuyền lớn chở giấy thông từ Kinh-châu xuống sông Thái-thạch. Đình-thần nhiều người nói rằng từ xưa chưa nghe có ai bắc cầu nổi qua sông. Vua đều không nghe, sai Nhược-Thủy làm Hồn-tán-thiện đại phủ. Đến khi đại quân sang đánh Giang-nam, Nhược-Thủy làm quan hướng đạo. Khi Tào-Bân lấy được Trì-châu, liền dùng Nhược-Thủy làm tri-châu. Nhược-Thủy xin dựng cầu nổi ở cửa sông Thạch-bài, rồi chở xuống bắc ở trên sông Thái-thạch, không sai một thước một tấc nào, đại quân qua sông như đi trên mặt đất. Bân bèn kéo quân sang sông, đánh quân Đường mấy trận, đều thắng lợi, người Đường cả sợ.

(Còn nữa) Tiêu-mai

Khổng-tử gia ngữ

XVIII

Đức Khổng-tử bảo ông Tả-lộ rằng:

— Người quân-tử lấy lòng sai khiến tai mắt, vậy nên lấy điều lập-nghĩa làm dũng; kẻ tiểu-nhân lấy tai mắt sai khiến lòng, vậy nên lấy điều bất-tốn làm dũng. Bởi vậy có câu rằng: Người ta truất mình mà mình không oán, người ta tôn mình mà mình vẫn sẵn lòng theo, như thế mới đáng làm thầy vậy.

Đức Khổng-tử nói:

— Người quân-tử có ba điều lo. Lúc chưa được nghe thì lo sao cho được nghe, lúc đã được nghe thì lo sao cho được học; lúc đã được học thì lo sao để mà làm. Có đứa mà không biết nói, người quân-tử lấy làm xấu hổ, có biết nói mà không biết làm, người quân-tử lấy làm xấu hổ; đã làm được rồi mà lại mất, người quân-tử lấy làm xấu-hổ; đất có mà dân không đủ, người quân-tử lấy làm xấu hổ; nhiều ít bằng nhau mà người ta làm được gấp đôi mình, người quân-tử lấy làm xấu-hổ.

Người nước Lỗ có người ở một mình một nhà, bên láng giềng có một người đàn-bà góa cũng ở một mình một nhà. Đang đêm mưa to gió lớn, nhà người đàn bà góa đổ, người đàn bà chạy sang gõ cửa nhà người nước Lỗ kia. Người nước Lỗ đóng cửa không cho vào. Người đàn bà góa ghé gần chỗ cửa sổ mà bảo người kia rằng:

— Sao nhà ngươi nỡ lòng bất nhân mà không cho ta vào trong nhà ru!

Người nước Lỗ nói:

— Ta nghe nói người đàn ông không ngoài sáu mươi tuổi thì không thể ở một mình được. Nay mi còn trẻ mà ta cũng trẻ, vậy nên ta không dám cho mi vào.

Người đàn bà nói:

— Nhà ngươi sao không bắt chước ông Liễu-hạ-Huệ. Ông Liễu-hạ-Huệ không xua đuổi người con gái đến nhà bao giờ, thế mà người trong nước chẳng ai bảo là dâm loạn.

Người nước Lỗ nói:

— Ông Liễu-hạ-Huệ như thế thì được, chứ ta thì quyết không nên như thế. Ta đã không nên như thế mà ta dám bắt chước ông Liễu-hạ-Huệ ru!

Đức Khổng-tử nghe câu ấy mà khen rằng:

— Hay lắm thay! Những người muốn bắt chước ông Liễu-hạ-Huệ, chưa có ai hơn được người ấy vậy. Người ấy biết ông Liễu-hạ-Huệ là hiền mà không bắt chước lối để làm, há chẳng phải là trí giả ru!

Đức Khổng-tử nói:

— Sự biện-bác dẫu nhỏ mà hại nghĩa, lời nói thường mà hại đạo. Thơ Quan thư nhân thấy con chim thư mà làm, thế mà người quân-tử khen, là vì giống chim ấy con trống con mái biết có phân-biệt; thơ Lộc-minh nhân thấy con hươu mà làm thế mà người quân-tử quí, là vì giống hươu hễ thấy có ăn thì biết nhớ bạn mà gọi nhau. Nếu hiềm vì cái tên chim muông mà chê thì sao cho phải.

Đức Khổng-tử bảo ông Tả-lộ rằng:

— Người quân-tử mà cương ngạnh thì khó lòng giữ được an-toàn; kẻ tiểu-nhân mà cương-ngạnh thì khó lòng tránh khỏi được sự hình-lục. Mân-thi có câu rằng: « Kịp lúc trời chưa mưa dầm, đi lấy rễ cây dâu, trằng buộc cái cửa tổ của ta; như thế thì kẻ hạ-dân kia, còn ai dám khinh-thường ta nữa ». Người trị nước nhà mà cũng biết lo xa như lời nói trong bài thơ ấy thì dẫu người ngoài muốn khinh-bỉ mình, há dễ được ru!

Nhà Chu từ đời ông Hậu-tắc, tích lũy công-đức, mới có đất phong. Đến đời ông Công-lưu, lại tu-nhân tích đức. Đến ông Đản-phủ, lại biết trọng lễ-nhượng, xem thế thì thâm-sâu cổ-bản, dự-bị đã lâu lắm. Lúc trước vua Thái-vương đóng đô ở ấp Mân, có người rợ Địch vào ăn cướp. Vua Thái-vương đem bì-tệ đến lễ, mà không tránh khỏi; đem châu ngọc đến lễ, cũng không tránh khỏi. Bấy giờ mới họp các kỳ lão lại mà bảo rằng:

— Người rợ Địch kia chẳng qua chỉ muốn chiếm đất cát của ta. Ta nghe người quân-tử không vì sự đất-cát nuôi người kia mà lại hại người. Các ngươi cũng chẳng lo gì không có vua. Vua Thái-vương cùng bà Thái-khương liền bỏ đất Mân, đi qua Lương-sơn, đến ở dưới núi Kỳ-sơn. Người đất Mân bảo nhau rằng:

— Đó là một ông vua có lòng nhân-từ, ta không nên bỏ.

Bấy giờ người đất Mân đi theo vua Thái-vương, khác nào như người về chợ vậy. Mệnh trời cho nhà Chu, lòng dân bỏ nhà Ân đã lâu. Cứ như thế mà không thịnh-vượng thì chưa có bao giờ vậy. Vũ-sanh kia khi nào còn dám khinh-bỉ.

Bội-thi có câu rằng: « Cầm dây cương như dây thao, hai con ngựa tham đi đều như múa ». Đức Khổng-tử nói:

— Kẻ làm bài thơ này tất là người có tài chánh-trị vậy. Ôi! người làm dây thao dệt ở chỗ này mà chỗ kia nên văn, nghĩa là động ở chỗ gần mà truyền đến chỗ xa vậy. Cứ theo đạo ấy mà trị dân thì dân nào là không phải cảm hóa ru! Thế thì kẻ làm thơ Can-mao kia, dạy ta lấy đạo phải, hay lắm thay!

(Còn nữa) Nguyễn đỗ-Mục

Tin sau cùng.

Một cuộc vô-tuyến-điện thoại từ Hà-lan đến Ấn độ Hà-lan

Các báo ở Ấn-độ Hà-lan, và các báo ở Hà lan có đăng nhiều bài nói về một cuộc vô-tuyến-điện thoại mới rồi được mọi sự như ý và nghe rõ tự thường, trong hơn hai giờ đồng hồ, một đằng có các đại-biểu báo quán Ấn độ, Hà-lan ngồi ở phòng giấy hãng Aneta, một đằng có các đại-biểu báo quán của Hà-lan họp ở La Haye dự cuộc.

Mấy cuộc bay

Vì giời xấu phi hành đại-úy Arrachard hoãn không bay vội

Phi hành thiếu tá Dagneaux, cùng người thợ máy tên là Treille, phải đỗ xuống ở gần Pierrelatte (Drôme). Khi đỗ xuống tàu bay đổ, và bốc lửa. Tàu bay bị hư hẳn. Các phi công bị bỏng ở mặt, và ở thân thể.

Đại-úy Cornillon, thiếu úy Gerardot, viên cơ khí Vigraux, và đại-úy Rey, khởi hành ở Paris, bay luôn 12 giờ không đỗ, đã tới Colomb Bechar.

A. R. I. P.

VIỆC HANOI

Thời tiết

7 giờ	21 46
15 giờ	23 46

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10$30
nhì,	9 50
ba,	8 50
Thóc hạng nhất,	5 90
Bắp ngô	5 30

Giá bạc. — Kể từ ngày 5 Avril 1928 giá bạc ở kho Nhà-nước định là 1$1,95.

Thời giá quốc trái:

Ngày 3 Avril 1928

3 1/2	hoàn dần		771,50
3 1/2 %	hoàn dần		891,50
4 %	vĩnh viễn	1917	741,90
4 %	»	1918	741,10
6 %	»	1920	991,80
5 %	hoàn dần	1920	1091,60
4 %		1925	1071,30

Ngày 4 Avril 1928

3 %	vĩnh-viễn	681,25
5 %	1915-1916	871,80

Quan Toàn-quyền về Trung-kỳ. — Hồi 4 giờ chiều hôm qua, quan Toàn-quyền Monguillot đã về tới Huế.

Hôm nay, ngài lại khởi hành về Quảng-ngãi.

Quan Thống-soái đi thanh tra. — Sáng hôm nay, quan Thống-soái Aubert đã khởi hành đi thanh-tra các đồn binh ở Việt-trì, Tuyên-quang và Yên-bay, có trung-úy Dabreuil cùng đi với ngài.

Quan Thống-sứ ra Uông-bí. — Như lời bản báo đã đăng hôm qua, ngày 4 avril quan Thống-sứ cùng quan chánh kỹ-sư công-chính Bắc-kỳ có ra Uông-bí để xem cái đập xây lấy nước cho thành-phố Haiphong và để định chỗ xây cái đập mới. Quan Đốc-lý thành-phố Haiphong Klein, M. Gautier, chánh sở Công-chính Haiphong và M. Varenne quản-lý công-ty than Đông-triều ra đón quan Thống-sứ tại đó. Ngài có thăm một chỗ ở phía dưới cái đập bây giờ và ba chỗ trên có thể xây đập được. Sau khi đã vào và đo thăm thì xét ra có hai chỗ xây được.

Đoạn rồi quan Thống-sứ đi Haiphong, xơi cơm sáng tại dinh quan Đốc-lý, buổi chiều ngài lại về Hanoi.

Tại phủ Toàn-quyền. — M. Giraud quan cai trị hạng nhì sung chánh văn phòng quan Phó Toàn-quyền nay kiêm thêm cả chức giao thiệp với báo giới thay M. Massimi về nghỉ.

Tòa Thượng thẩm. — Sáng hôm nay, tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này:

Giả mạo. — Năm 1896 Phạm-văn-Trợ hiện nay 60 tuổi, ở làng Đại-đồng thuộc phủ Thuận-thành tỉnh Bắc-ninh làm phó-lý, đến năm 1897 phạm lỗi nặng phải cách chức. Đến năm nay lý trưởng làng ấy khuyết, Phạm-văn-Trợ xin ứng cử khai là trước đã được từ dịch phó lý, hiện có nộp đơn xin từ dịch ngày tháng 11 năm 1900 có chữ quan phủ y cho. Sau xét đơn ấy thì dấu và chữ chiều đều là mạo cả. Tòa Nam-án tỉnh Bắc-ninh phạt Phạm-văn-Trợ 6 tháng tù. Tòa Thượng-thẩm y án.

Ô-tô đè chết người. — Hôm 5 tháng 12 năm 1927 vào hồi 9 giờ rưỡi chiều ô-tô số T. 3133 của M. Lê quang-Liên là nghị-viên ở phủ Nam-sách (Hải-dương) do Nguyễn-văn-Tư là chauffeur cầm máy, đương đi ở ngã tư phố Ro-nia (Kiến-an) vì không theo luật đi đường nên đè phải Phạm-văn-Khai quan làng Kinh-giao thuộc huyện An-dương bị trọng thương đưa vào nhà thương đến hôm sau thì chết. Tòa Nam-án tỉnh Kiến-an phạt Ng-văn-Tư 1 tháng tù án treo 20 đồng bạc và bắt phải bồi-thường 2.0 đồng cho nhà khổ chủ mà tiền phạt, tiền bồi-thường cùng tiền lệ phí thì chủ xe phải chịu trách-nhiệm. Tòa Thượng-thẩm y án.

Lừa đảo và ăn cắp. — Nguyên ngày tháng 5 năm ngoái, bố con Ng-văn-Chính, Ng-văn-Chứng, ở làng Tram-khê thuộc phủ Lý-nhân có mua chịu 16$30 tơ lụa, hẹn đến tháng 6 trả. Ngày 27 tháng 6 người ấy gánh hàng đi bán vải vào nhà bố con tên Chính đòi nợ. Bố con tên Chính lập mưu, mời người ấy ngủ ở nhà để mai lấy tiền trả, đến đêm thì hai bố con nó đem người đi cướp cả hàng hóa. Người ấy chỉ kêu mà không ai đến cứu cả. Sáng hôm sau đi trình chánh-tổng Ng-văn-Nghi hiện đến khám bắt được vài chục bán ở nhà tên Chính giao cho tuần-phiên là Nguyễn-văn-Tiếp canh giữ rồi chánh-tổng thông-đồng với tên tuần-phu ấy làm mất tang vật đi, không trình báo gì cả. Tòa Nam-án tỉnh Hà-nam phạt Nguyễn-văn-Chính, Ng-văn-Chung mỗi tên 6 tháng tù Ng-văn-Nghi và Ng-v-Tiếp mỗi tên 1 tháng tù và bắt phải liên đới với nhau bồi thường 65 đồng bạc cho bên nguyên đơn. Tòa Thượng thẩm y án phạt tên Chính và tên Chung và y tiền bồi thường còn tên Nghi và tên Tiếp thì được tha trắng án vì xét không đủ chứng cớ là đồng đảng việc ấy.

Giả mạo. — Ngày 16 tháng 9 năm 1927 Quách-đình-Hiệt là cai mộ cu-ly quán ở làng Nghĩa-phương thuộc phủ Thái-ninh mộ Nguyễn-văn-Quý người ở phố Độ nội tỉnh Thái-bình. Vì tên Quý không có thẻ thân, Quách-đình-Hiệt thông-đồng với Quách-đình Nghi là chánh hương-hội làng lấy thẻ của Quách-đình-Tranh đưa cho tên Quý để tên Quý nhận tên là Tranh đi phu Nam-kỳ. Tòa Nam án tỉnh Thái-bình phạt Ng-như-Quy, Quách-đình-Nghi mỗi tên 2 tháng tù, Quách-đình Hiệt 4 tháng tù. Còn Quách-đình Tranh thì được tha. Tòa Thượng-thẩm y án.

Tự tiện bắt người và vu oan giá họa. — Nguyễn-văn-Tinh chánh hương hội và Nguyễn-chi-Lan ở làng Ngọc-nhĩ, thuộc phủ Khoái-châu thấy hai anh em Nguyễn-hữu-Uẩn và Nguyễn-Đình người làng ở làng Tiểu-quan có nhiều ruộng ở làng Ngọc-nhĩ và có nhiều thóc gửi ở chùa làng ấy mà xưa nay hai người ấy ở không được bằng lòng nên có giận trước-đình hễ đêm nào giờ thấy hai người ấy đến chùa thì rắp để lập mưu sách nhiễu. Tối hôm 24 tháng 8 năm 1926 được tin báo có hai người ấy đến chùa lễ, Nguyễn-văn-Tinh và Nguyễn-chi-Lan thông-đồng với nhau bắt giam ở điếm để chực sách nhiễu. Sau xem chừng không ăn thua gì mới vu là đến chùa ăn trộm trâu. Tòa Nam-án tỉnh Hưng-yên phạt tên Tinh và tên Lan mỗi tên 6 tháng tù. Tòa Thượng thẩm giảm tội tù mỗi tên xuống 3 tháng.

Tòa án Cai trị. — Sáng hôm qua tòa án Cai-trị đã họp để xét xử các việc sau này:

Việc M. Ngô-văn-Mậu tức Nguyễn-văn-Mậu, ở số 62 đường Huế, Hanoi kiện Chính-phủ Đông-dương, xin bồi thường 16 500 đồng, vì đạo nghị-định quan Toàn-quyền ngày 18 mai 1927 bãi đạo nghị định ngày 18 décembre 1926 đã cho phép mở tờ « Dân-báo » làm cho M. Mậu bị thiệt hại.

Tòa bác đơn ấy và phạt M. Mậu phải chịu mọi khoản án phí.

Việc M. Nguyễn-hữu-Thắng ở Hanoi xin giảm thuế môn bài về năm 1927. Tòa còn đang xét.

Việc M. Nguyễn-ngọc-Phan, nhà số 34, đường 75 Hanoi xin giảm thuế thổ trạch. Tòa bác đơn ấy.

Việc M. Baskini, làm ở sở Than Bắc-kỳ, xin giảm thuế thân về năm 1927. Tòa giảm cho 10 đồng.

Việc M Braun xin giảm thuế xe về năm 1927. Tòa giảm cho 14 đồng.

Việc M. Vally kiện Chính-phủ Đông dương. Tòa còn xét.

Việc M. Tập kiện Chính-phủ Đông-dương. Tòa còn xét.

Mấy phố bị tắt điện. — Công-ty điện khí báo cáo rằng ngày chủ-nhật 8 Avril này, từ 6 giờ 30 đến 11 giờ mấy đường phố sau này không có điện. Phố hàng Trống (từ nhà thờ đến hàng Bông), Phố hàng Bông, phố hàng Gai, phố Cửa Nam.

Phòng Canh-nông Bắc-kỳ. — Phòng Canh-nông Bắc-kỳ đến ngày 17 avril này sẽ họp tại hội sở phố hàng Trống.

Ngạch lục sự. — M. Lê-sĩ-Vỹ, lục sự tương hạng, hạng ba ở Nam-định nay đổi lên Vĩnh-yên.

Ngạch học chính. — Mme Ng-thị-Duyệt, giáo học tri sai hạng tám, ở Hải dương, được nghỉ hộ sản hai tháng.

Các viên giáo-học thi sai tập-sự có tên sau này, đã có bằng Sư-phạm, đều được thăng giáo-học thi sai hạng tám:

MM. Dương-duy-Ninh, Trần-duy-Trinh, Trần-văn-Ruân, Mai-văn-Vinh, Ng-dung-Khang, Phan-tuấn-Ngạc, Ng-xuân-Chước.

Hội Indochine Films et Cinémas

Cống-hiến các ngài một cuộc vui đặc-biệt tại rạp:

CẢI-LƯƠNG HÝ-VIỆN

ấy là trò:

« KÉN RỂ »

Đại hài-kịch chích trong áng hài văn của một nhà trứ-danh Hà-thành, chia làm bốn đoạn.

Y-phục, bài chí diễn theo phong-tục Việt-Nam, truyện rất ly kỳ, vui từ đầu chí cuối, lắm lúc làm cho khán-giả phải vỗ tay ôm bụng, thực là một cuộc vui xưa nay chưa từng có.

Các ngài chớ nên bỏ qua.

Trò KÉN RỂ sẽ được các ngài hoan nghênh đích đáng.

RẤT VUI ....., RẤT LẠ.....

Tại rạp CẢI-LƯƠNG HÝ-VIỆN

Ngày.....	2	Avril 1928	Soirée
	3	»	Soirée
	4	»	Matinée Soirée
	5	»	Matinée Soirée

Ngạch thừa phái. — M. Trần-tư-Hiếu thừa-phái Hòa-bình và M. Phạm đức-Nhuận thừa-phái Đà-bắc (Hòa-bình) được đổi lẫn cho nhau.

Cái trộm ở đường Victor Hugo. — Trong số báo hôm qua, đã đăng tin M. Bonivay, kỹ sư chánh sở xe lửa nhà số 2 đường Victor Hugo bị mất trộm một số tiền là 220 đồng. Nay xét ra thì chính người bồi nhà ấy, tên là Nguyễn văn Can đã can vào việc trộm ấy. Vậy tên Can đã phải giải vào sở mật thám giam xét.

Đi xe đạp bị ô-tô đè. — Ngày hôm qua vào hồi 3 giờ 20 phút chiếc ô-tô vận-tải số T. 4246 của người khách tên là Ung Khi ở phố hàng Buồm số nhà 5 do Hoàng-văn-Phúc cầm máy khi đi phố hàng Bát qua phố bờ sông xuống một đống hè thì đè phải một người đi xe đạp tên là Ng.-v.-Hương đi ở nhà ở đường bờ sông số 66 bị giập xương chân bên tay phải, xét ra lỗi tại người mới tập đi xe đạp cho nên đâm phải vào chiếc ô-tô như vậy.

Mất trộm. — Mme Chein ở đường Henri d'Orléans số nhà 12 bị kẻ trộm cạy hòm lấy mất một món tiền 500 đồng bằng chìa khóa giả.

Về việc mất trộm ấy, bà có nghi cho một người tây lai, hiện còn cho đi tìm chưa thấy.

Chết trên xe lửa. — Ở chuyến xe lửa ở yên-bái về đến ga Hanoi, ngày hôm qua có một người tên là Lê-v.-Kim 55 tuổi quán làng Đông ca huyện Phú-xuyên chết ở một cái toa, khám tử thi không có vết thương tích gì, cho nên đã đem vào nhà xác để đưa đi chôn.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Mouslé, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh [illegible]

Ngài ho dư?

Vậy nên lập-tức đến hiệu Bào-chế CHASSAGNE, Số 59, phố Paul Bert, Hanoi sẵn có thứ thuốc chữa khỏi tức khắc bệnh ho, ho gió, ho lao, vân vân, của ngài.

Nên xem lời cáo-bạch của bản hiệu ở trang thứ tư, nói về thuốc SIROP NOFAL.

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, A. Dejean de la Bâtie, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá...... 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá.... 3.00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp đều bán tại bản-quán.

CÔNG-TY ALFRED & Cie

60, Bd Gambetta (đường hàng Cỏ) HANOI

Chủ-nhiệm những nhà chớp bóng:

Hanoi: Cinéma Pathé (Bờ-hồ)
Cinéma Tonkinois (Hàng quạt)
Haiphong: Cinéma Gaumont

Cho thuê — Mua — Và bán các thứ máy chớp bóng và các phim ảnh

Bán các khí-cụ thuộc về nghề chớp bóng
Xưởng riêng để chữa

Tổ-chức hộ những nhà chớp bóng các tỉnh. Ai muốn biết thì công-ty tính hộ xem mất bao nhiêu vốn.

Giá thật rẻ không đâu rẻ hơn

Điện-thoại: để giữ chỗ tại Cinéma Pathé số 543
Nhà giấy: 546

KHẨN TRỌNG. — công-ty Alfred et Cie không phải là cùng một hiệu với công-ty Société Indochine Film et Cie.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Hội-đồng thành-phố. — Chiều hôm nay, Hội-đồng thành-phố đã họp, do quan Đốc-lý Klein chủ-tọa. Trong chương-trình kỳ họp hội-đồng này, chỉ có một vấn-đề nước thôi, là một vấn-đề rất quan-trọng. Vì hiện nay nhân dân Hải phòng đã tăng lên gấp năm khi xưa thế mà số nước vẫn không tăng lên được mấy, nên vẫn thiếu nước dùng.

Cai xe lừa đảo. — Nguyễn-đình-Túc, 29 tuổi, cai xe ở An-dương, can tội lừa-đảo 45 đồng của M. Mazière, chủ xe ở số 156 đường Od'Endhal, vậy đã bị bắt giải vào tòa án.

Vì say rượu mà dập sọ. — Chiều hôm kia, một người thợ rèn ở sở lục-lộ, tên là Lai-văn-Tu, uống rượu say khướt bước xuống một chiếc thuyền ở bến Liberté để lấy đồ đi làm, chẳng may trượt chân ngã, bị trọng thương ở đầu, đem vào nhà thương khám thì ra dập mất cái xương sọ.

Mở trường tư không có phép. — Hồi 8 giờ sáng hôm qua, M. Belbert sở mật-thám đã làm biên bản về việc M. Lương-nguyên-Bảo; không xin phép mà mở một trường tư-thục tại đường Kiến-an có 36 học-trò cả thảy.

M. Caron không ra ứng cử làm đại biểu tại Thượng-hội-đồng thuộc-địa. — Cái tin M. Caron, hội-viên thành phố, đã đầu đơn làm đại-biểu tại Thượng-hội-đồng thuộc-địa, là một tin sai vì xét ra đơn ấy không phải M. Caron ký.

Tòa án Trừng-trị. — Phiên tòa ngày 3 avril, tòa xét xử các việc sau này:

Tiêu tiền của chủ. — Một hôm, Mme Huệ bán hàng dầu tây và nước mắm, đưa cho người đầy-tớ tên là Phạm-văn-Huyền 30 đồng bạc để đi mua dầu tây. Huyền cầm tiền bỏ túi rồi đi ăn tiêu phung phí không trở về nữa. Mme Huệ đi trình cẩm mới tìm bắt được Huyền giải về. Tòa phạt 3 tháng tù.

Lừa xe đạp. — Người Khách Foo-cam Sang, can tội lừa cái xe đạp của một hiệu cho thuê xe đạp kia. Tòa phạt 4 tháng tù.

Ăn cắp của chủ. — Đặng-đình-Nhai làm bồi, ăn cắp của chủ một số tiền là 260 đồng, tòa phạt một năm tù.

Phường lần lưng móc túi. Ng-văn-Thanh can tội lần lưng ở chợ. Tòa hoãn lại để nghị án.

Ngô-văn-Ghé cũng can tội ấy, tòa phạt 2 tháng tù án treo.

Ăn cắp và bỏ việc. — Ng-văn-Bình, can tội ăn cắp và bỏ việc. Tòa phạt 4 tháng tù.

Còn mấy việc nữa, tòa hoãn lại đến phiên sau sẽ nghị án.

NAM-ĐỊNH

Quân đi lừa. — Vừa rồi, trong khi M. Ng-nhân-Nghĩa, là giáo-học đi dạy học vắng, chỉ có vợ ở nhà thôi, sực có một đứa bé tên là Vũ-văn-Thăng, 16 tuổi, vào nhà bảo Mme Nghĩa rằng M. giáo Nghĩa sai về lấy 5 đồng bạc. Mme Nghĩa trước đã có lần bị lừa như như thế, nên lần này sinh nghi, liền cho người một ra trường bảo chồng. M. Giáo-Nghĩa về, thì quả-nhiên đứa bé đi lừa vẫn ở đấy; liền đưa ra sở cẩm giam xét.

SƠN-TÂY

Khám địa-giới. — Ngày 31 mars vừa rồi, người ta thấy suốt con đường từ miếu làng Sơn-lộ tới làng Đông-lư (Quốc-oai) cờ lọng, hương-án bàn độc, bày chói lọi rực-rỡ; đàn ông đàn-bà, người già người trẻ, xúm xít nhau đông như kiến cỏ; ai không biết đã tưởng ở đấy có mở hội hè gì. Sau mới ra thì không phải là đám mở hội, mà là đám nghênh tiếp quan về khám địa-giới.

Nguyên là hôm ấy, quan tuần-phủ Ng-huy-Tường có về khám giới-hạn cái khu bãi tranh chiếm lẫn của nhau ở làng Đông-lư, là một việc nghe đâu lâu thôi đã từ lâu, nhiều phen đôi bên đã xuýt đánh nhau chí mạng; nhưng chẳng biết làm sao, việc cứ đằng thằng chìm đắm mãi, thành thử cứ gây mãi nên mối tương tranh. Bởi vậy quan tuần phải thân đề về tận nơi, để mục kích xét giới-hạn khu đất, đối chứng với địa-bạ Gia-long, mà phân xử một phen cho xong, cho đôi bên khỏi vì nỗi bất công mà sinh sự sự sinh ra mãi.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(suite)

On ne fait pas marcher un peuple par surprise plus vite qu'il ne veut. Malheur à qui tente de lui forcer la main! Un peuple ne se laisse pas faire. Alors il abandonne l'insurrection à elle-même. Les insurgés deviennent des pestiférés. Une maison est un escarpement, une porte est un refus, une façade est un mur. Ce mur voit, entend, et ne veut pas. Il pourrait s'entr'ouvrir et vous sauver. Non. Ce mur, c'est un juge. Il vous regarde et vous condamne. Quelle sombre chose que ces maisons fermées! Elles semblent mortes, elles sont vivantes. La vie, qui y est comme suspendue, y persiste. Personne n'en est sorti depuis vingt-quatre heures, mais personne n'y manque. Dans l'intérieur de cette roche, on va, on vient, on se couche, on se lève; on y est en famille; on y boit et y mange; on y a peur, chose terrible! La peur excuse cette inhospitalité redoutable; elle y mêle l'effarement, circonstance atténuante. Quelquefois même, et cela s'est vu, la peur devient passion; l'effroi peut se changer en furie, comme la prudence en rage; de là ce mot si profond: *Les enragés de modérés.* Il y a des flamboiements d'épouvante suprême d'où sort, comme une fumée lugubre, la colère. — Que veulent ces gens-là? ils ne sont jamais contents. Ils compromettent les hommes paisibles. Comme si l'on n'avait pas assez de révolutions comme cela! Qu'est-ce qu'ils sont venus faire ici? Qu'ils s'en tirent. Tant pis pour eux. C'est leur faute. Ils n'ont que ce qu'ils méritent. Cela ne nous regarde pas. Voila notre pauvre rue criblée de balles. C'est un tas de vauriens. Surtout n'ouvrez pas la porte. Et la maison prend une figure de tombe L'insurgé devant cette porte agonise; il voit arriver la mitraille et les sabres nus; il crie, il sait qu'on l'écoute, mais qu'on ne viendra pas; il y a là des murs qui pourraient le protéger, il y a là des hommes qui pourraient le sauver, et ces murs ont des oreilles de chair, et ces hommes ont des entrailles de pierre.

Qui accuser?

Personne, et tout le monde.

Les temps incomplets où nous vivons.

C'est toujours à ses risques et périls que l'utopie se transforme en insurrection, et se fait de protestation philosophique protestation armée, et de [illegible] impatiente et devient arrive trop tôt. Alors elle se résigne, et accepte stoïquement, au lieu du triomphe, la catastrophe. Elle sert, sans se plaindre, et en les disculpant même, ceux qui la renient, et sa magnanimité est de consentir à l'abandon. Elle est indomptable contre l'obstacle douce envers l'ingratitude.

Est-ce l'ingratitude d'ailleurs?

Oui, au point de vue du genre humain.

Non au point de vue de l'individu.

Le progrès est le mode de l'homme. La vie générale du genre humain s'appelle le Progrès; le pas collectif du genre humain s'appelle le Progrès. Le progrès marche; il fait le grand voyage humain et terrestre vers le céleste et le divin; il a ses haltes où il rallie le troupeau attardé; il a ses stations où il médite, en présence de quelque Chanaan splendide dévoilant tout à coup son horizon; il a ses nuits où il dort; et c'est une des poignantes anxiétés du penseur de voir l'ombre sur l'âme humaine, et de tâter dans les ténèbres, sans pouvoir le réveiller, la progrès endormi.

Dieu est peut-être mort, disait un jour à celui qui écrit ces lignes Gérard et Nerval, confondant le progrès avec Dieu, et prenant l'interruption du mouvement pour la mort de l'Être.

Qui désespère à tort. Le progrès se réveille infailliblement, et, en somme, on pourrait dire qu'il a marché, même endormi, car il a grandi. Quand on le revoit debout, on le retrouve plus haut. Être toujours paisible, cela ne dépend pas plus du progrès que du fleuve; n'y élevez point de barrage, n'y jetez pas de rocher; l'obstacle fait écumer l'eau et bouillonner l'humanité. De là des troubles; mais après ces troubles on reconnaît qu'il y a du chemin de fait. Jusqu'à ce que l'ordre, qui n'est autre chose que la paix universelle, soit établi, jusqu'à ce que l'harmonie et l'unité règnent, le progrès aura pour étapes les révolutions.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Thì ra không có thể hấp-tấp được với một dân-tộc, một dân-tộc muốn khởi-hành lúc nào thì đi mà thôi chứ không có ai đốc-thúc cho đi trước giờ được. Hại cho kẻ nào muốn cưỡng-bách một dân-tộc! Một dân-tộc không để cho ai sai-khiến. Cơn rứa thì ai làm loạn mặc người ấy. Những kẻ làm loạn hóa ra như những kẻ mắc bệnh thiên-thời vậy. Cái nhà thành ra thành cao không trèo được, cái cửa thành ra cái điếm canh ngăn đường, mặt trước một cái nhà thành ra một cái tường. Tường ấy có mắt, có tai, mà không có ý muốn. Nó chỉ mở hé ra thì chiến-sĩ có nơi ẩn-phục hoặc thoát thân. Nhưng nó không mở. Tường ấy thành ra một ông quan thẩm-phán. Nó nhìn mình mà làm án cho mình là trái. Còn cái gì sầu-thảm cho bằng những nhà đóng kín cửa đó nữa! Nó hình như chết, mà hóa nó sống. Cuộc sinh-hoạt như là đình lại hoãn lại nhưng vẫn còn. Từ hai-mươi-bốn giờ không có ai ra ngoài, nhưng điểm lại thì không thiếu một ai. Ở phía trong cái núi đá đó, vẫn có người đi, lại, đứng, ngồi; vẫn ríu-rít cò-con; vẫn ăn vẫn uống; mà ghê thay là họ sợ-hãi! Họ lấy nê sợ-hãi mà đóng cửa không cứu; họ lấy cái hoảng-hốt mà bắt phải khoan-thứ cho cái độc-tệ của họ. Cũng có khi, sự này đã từng thấy, cái sợ-hãi đó thành ra cuồng-dại như một tình-dục; cơn hoảng-hốt thành ra cơn điên-rồ; cẩn-thận quá thành ra khùng dại; bởi thế mà có cái câu nói rất sâu-sắc: *Bọn ôn-hòa động dại.* Sự hoảng-hốt đến cực-độ cũng có thể bốc cháy lên được, mà tiết ra một khí giận to, như một đám khói thê-thảm vậy. — Bấy giờ thì: Những quân này muốn gì? Không bao giờ là thỏa. Quân này làm hại lây đến những kẻ an cư lạc-nghiệp. Bấy nhiêu phen cách-mệnh loạn-li chưa đủ khổ dân hay sao! Quân này đến xóm ta mà làm gì? Âu là mặc chúng nó làm thế nào cho thoát thân thì làm. Mặc chúng nó. Dại thì chết. Tay làm thân chịu, còn kêu ai. Việc này không can dự gì đến chúng ta. Vì chúng nó phố ta như mưa đạn. Thật là những quân vô-lại. Xin ai chớ có mở cửa. — Cơn rứa thì cái nhà thành ra như cái mả. Người làm loạn đến trước cái cửa đó thấy mạt-lộ; nhìn thấy sau lưng đạn phá nổ và gươm tuốt trần. Kêu lên thì biết rằng có người nghe tiếng mà không ai lại cứu; tường kia có thể làm nơi ẩn-phục được; những người ở kia có thể cứu ta được, nhưng tường đó thì có tai thịt, mà những người đó thì lòng dạ là đá.

Sự này là tội ai?

Không tội ai mà là tội hết cả mọi người.

Là tội cái thời-kì không được hoàn-toàn tư-cách như thời chúng ta bây giờ.

Phàm cuộc mơ-tưởng chưa đến thời đã đòi ra cách mệnh; phàm sự uất-ức còn ở cái giai-cấp triết-học chưa đến thời đã cầm khí-giới làm phản, đương là thần *Minerve* mà hóa ra thần *Pallas*, thì gây ra vạ phải chịu lấy. Cuộc mơ-tưởng mà [illegible] loạn, thì phải biết thân; thường thì bao giờ cũng đến được hóa ra ngại-ngại cùng cam tâm mà chịu. Quốc-dân không nhận mình mà mình cứ phù quốc-dân, đã chẳng thân-thân, đã chẳng oán-trách, lại còn tìm lẽ khoan-thứ cho quốc dân; quốc-dân bỏ mình mà mình cam-tâm, đó là cái cao-thượng từ-bi của bọn cách-mệnh vội -vàng. Đối với trở-lực thì hùng-hổ, mà đối với cái lòng phụ-bạc của quốc-dân thì khoan-từ vậy.

Và đã chắc đâu là quốc-dân phụ-bạc?

Về cái phương-diện nhân-loại thì bạc thật.

Về cái phương-diện cá-nhân thì không phải là bạc.

Tiến-bộ là cái tư-cách của người ta Cái đại-thể cuộc sinh hoạt của giống người tên nó là Tấn-bộ. Cái bước đường chung của giống người cùng đi, tên nó là Tấn-bộ. Cuộc tấn-bộ nó đi chứ không đứng. Nó đi cái chuyến-đi vĩ đại của người và của trời đến cái chỗ có thiên-cách, thần-cách; nó cũng có khi dừng bước lại để chờ cái đàn người đi chậm; nó cũng có nghỉ lại để mà nghĩ ngợi, trước một người *Chanaan* (1) nào rực-rỡ tự dưng mở cái màn bí-mật ra cho nó được ngoạn cái nhỡn-giới lớn lao; nó cũng có đêm phải ngủ; nhà tư-tưởng mà thấy trong cái linh-hồn người ta còn có chỗ bóng-tối như vậy, mà rờ vào trong bóng-tối thấy cuộc Tấn-bộ nằm ngủ như vậy, muốn đánh thức không được như vậy thì cũng phải bùi-ngùi lo-sợ cho nhân-gian.

Ông *Girard de Nerval*, lầu cuộc Tấn-bộ với Thiên-chúa, thấy cuộc hành-động ngừng lại thì ngỡ là Hóa-công cũng có chết, một hôm bảo với trước-giả rằng: *Thiên-chúa có lẽ chết rồi.*

Ai thất-vọng là phạm lỗi. Vì cuộc Tấn-bộ thế-tất rồi phải thức dậy, mà trong khi nó ngủ nó cũng vẫn đi tới, vì trong giấc ngủ nó lớn thêm lên. Khi lại nom thấy nó đứng dậy, thì thấy nó cao hơn khi nó chưa nằm. Được bình-yên luôn-luôn, sự đó con sông không thể có mà cuộc tấn-bộ cũng không thể có. Vậy thì chớ có đến ngăn-cấm nó lại, chớ có nên ném đá xuống mà dập-dập nó lại. Cái dập khiến cho nước sông ngầu bọt, khiến cho loài người sủi lên sùng-sục. Bởi đó mà sinh ra những cuộc loạn, nhưng sau khi cuộc loạn đã yên rồi thì thấy bước đường cũng có tiến. Từ giờ cho đến khi cái Trật tự, tức cũng là cái cuộc thiên-hạ thái-bình, yên vững được ở trên địa-diện, từ giờ cho đến khi cuộc hòa-nhã, cuộc duy-nhứt làm chủ-trương trong thế-giới, thì cuộc Tấn-bộ còn phải gặp những khúc đường phải ngừng lại nghỉ lại, tức là những việc cách-mệnh vậy.

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp một bên Quốc-văn, bán giá như sau này:

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán	0$60	
	» II	203	—	0 45
	» III và IV	159	—	0 35
	» V và VI	193	—	0 45
	» VII và VIII	319	—	0 65
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán	0$45	
	» II và III	237	—	0 50
	» IV, V và VI	275	—	0 60
	» VII và VIII	231	—	0 50
Phần thứ ba	Quyển I, II và III	251 trang, bán	0$55	
	Quyển IV, V, VI và VII	299	—	0 65
	Quyển VIII	305	—	0 65

Ở xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20
Cả mười hai quyển gửi làm một gói, tiền cước 1 00

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Ấu khoa
Chẩn đậu môn
(Tiếp theo)

Hắc sa lạc bối

Hắc sa lạc bối, nghĩa là đậu mọc thành từng đám về nửa lưng trên đen sạm như bột than đá, giống đậu này rất độc, bất trị.

Tuyết phô ngư bối

Tuyết phô ngư bối, nghĩa là đậu mọc thành từng đám về nửa lưng trên, trắng chong như hạt tuyết đọng, đó là ngũ tạng huyết kiệt, bất trị.

Xích lân xuyên phúc

Xích lân xuyên phúc, nghĩa là đậu mọc thành từng đám ở phía trước bụng, sắc đỏ mà gai chơm chởm, hình như vẩy cá dựng ngược, đó là bởi vị gia (tì giấy) kết nhiệt, sau này tất biến chứng đại tiện kiên bí, tiểu tiện lâm sáp, trị nên hòa giải.

Bạch lê trụy phúc

Bạch lê trụy phúc, nghĩa là đậu mọc thành từng đám ở phía trước bụng, sắc trắng toát như thể cánh hoa lê, đó là khí huyết hư hại, trong nửa tháng tất phát kinh mà chết.

Bồ đào lạc địa

Bồ đào lạc địa nghĩa là đậu mọc ở quãng giữa hai bên hông đít (xương chậu), đỏ tía soi sắc như quả bồ đào, bất trị.

Lạn túc cư diến

Lạn túc cư diến nghĩa là đậu mọc thành từng đám ở quãng giữa hai bên hông đít, dập vỡ hình như vỏ chấu đi, trị nên bổ thác họ nguyên may có thể sống.

Lựu hoa tán dã

Lựu hoa tán dã nghĩa là những nốt đậu mọc ở tứ chi (bốn chân tay) sắc đỏ thắm như thể cánh hoa lựu, đó là tì kinh tích nhiệt, trị nên lương huyết thanh hỏa giải độc làm chủ.

Dương hoa trụy chi

Dương hoa trụy chi nghĩa là những đậu mọc ở tứ chi sắc trắng bợt như cánh hoa mai, đó là khí huyết ngưng trệ, trị nên dùng thang bát trân gia phụ tử.

Tam âm thấu độc

Tam âm thấu độc nghĩa là mọc đậu chạy tới huyệt tam âm, là chứng hậu bất trị.

Tam âm

Đầu ngón chân cái tức là huyệt thái-xung, thuộc quyết âm kinh.

Gần bàn chân tức là huyệt dũng-toàn thuộc thiếu âm kinh.

Bên cạnh cổ chân tức là huyệt thường kỳ thuộc thái âm kinh.

Độc nguyên chỉ lan

Độc nguyên chỉ lan nghĩa là đậu mọc dồn xuống đến gan bàn chân, đó là đậu thể vẹn tốt, nhưng những nốt đậu ở gan bàn chân mà đỏ trước hoặc nung trước, thì lại là chứng triệu bất tường, trị nên bồi cố chân nguyên làm chủ.

Đậu báo khinh trọng

Sau khi ba ngày rồi, báo đậu, mà trước hết báo ở trên mặt.

Nhất là báo ngay ở phía dưới hai bên mé, (lưỡng d) thì thuận lắm, thứ nhì thì báo ở phía dưới hai bên tai (lưỡng giáp) cũng tốt, nếu báo ở chân (ngạnh) là nghịch.

Và lại chỗ quãng giữa phía trên hai đầu lông mày (biểu tinh) mà đậu chủ mọc, thì các bộ khác hì sơ thế nào chăng nữa, cũng khó điều trị; chỗ quãng giữa phía trên hai đầu lông mày mà đậu hì sơ, thì các bộ khác chủ mọc chăng nữa, cũng rễ điều trị.

Tinh hoa năm tạng rót cả lên đầu lên mặt, cho nên tinh hoa sung túc, thì đậu báo muốn chủ mọc thế nào, cũng phải quá và trên gọn quang nhuận, tinh hoa khiếm khuyết thì đậu báo đã trù mật, tất không phân quả, cái đó phải nên biết.

(Còn nữa) — Phùng-năng-Tĩnh

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

Rừng Bảo-Đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
Điện thoại số 159

CỦI, THAN,
GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng có cây từ 7 thước trở lên để làm cột nhà. Ngoài Nữa và các thứ lâm-sản nước Nam.
Có cửa hàng tại Gôn-cầm, Tân-viên, ...

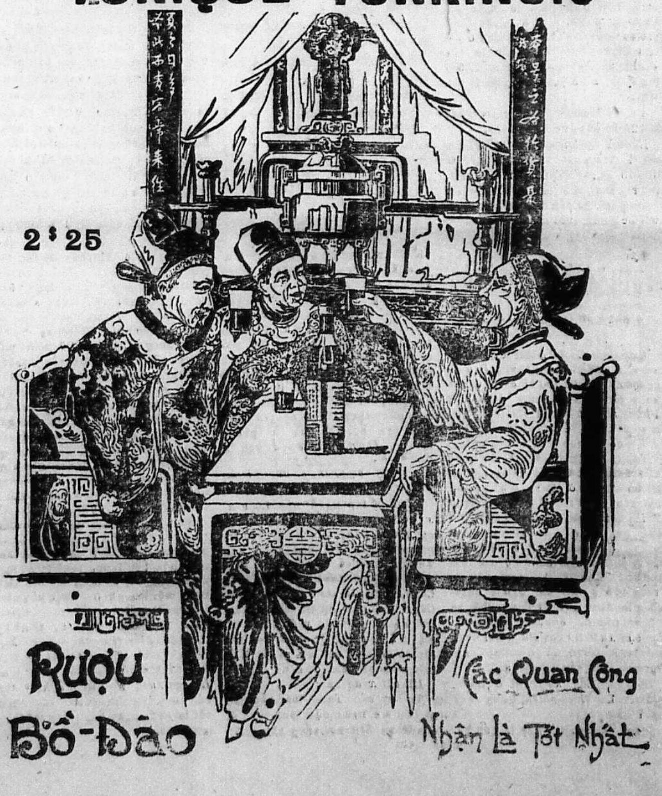
ĐÃ XUẤT BẢN RỒI.

«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»
(LES MISÉRABLES)
Soạn-giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Phần thứ nhất, quyển thứ	1,	mỗi quyển.	0$50	
—	—	2,	—	0.45
—	—	3-4,	—	0.35
—	—	5-6,	—	0.45
—	—	7-8,	—	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ	1,	—	0.45	
—	—	2-3,	—	0.50
—	—	4-5-6,	—	0.60
—	—	7-8,	—	0.50
Phần thứ ba, quyển thứ	1-2-3,	—	0.55	
—	—	4-5-6-7,	—	0.65
—	—	8,	—	0.65

Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển 0.20
— cả 12 quyển gói làm một. 1.00

PHARMACIE MONTÈS
TONIQUE TONKINOIS



Số tàu buôn ở thế-giới

(*Tiếp theo*)

Nước Đức. — Trong năm 1927, các xưởng tàu nước Đức hạ thủy cả thảy 105 chiếc tàu, trọng-tải 289 623 tấn. So với năm 1926, thì năm 1927, số tàu của nước Đức tăng lên được 109.074 tấn; và trừ nước Anh ra thì số tàu của nước Đức trong năm 1927 được 27 1/2 %. số tàu của toàn thế-giới, chứ không như năm 1926 được có 17 1/2 %. thôi.

Trong số tàu ấy của nước Đức thì có 12 chiếc trọng-tải 78 676 tấn, ấy là kể cả chiếc tàu lớn nhất là tàu « Cap Arcona » trọng-tải 27 561 tấn. 8 chiếc tàu trọng-tải 35 115 tấn, 33 chiếc tàu trọng tải 115 882 tấn; một chiếc tàu lớn chạy bằng dầu hỏa là tàu « C. O. Stillman » trọng tải 16 000 tấn; 4 chiếc tàu nữa chạy bằng dầu hỏa trọng-tải 35.097 tấn, đều hạ thủy trong năm 1927 cả.

Tổng-cộng là 14 chiếc tàu trọng-tải từ 6 000 đến 8 000 tấn; 4 chiếc trọng-tải từ 8,000 đến 10.000 tấn và 3 chiếc mỗi chiếc trọng-tải được từ 10 000 tấn trở lên.

Nước Hoa-kỳ. — Trong năm 1927, số tàu của Hoa kỳ hạ-thủy có 179 2 8 tấn, so với năm 1926 thì năm 1927 tăng hơn lên 28 605 tấn.

Năm 1926, Hoa-kỳ hạ thủy cả thảy 17 chiếc tàu chạy máy moteur trọng-tải cả thảy 82.754 tấn; 30 chiếc tàu sà-lan trọng-tải cộng 24.800 tấn. Những tàu ấy đều làm ở các xưởng tàu về sườn bể Đại-tây-dương. 8 chiếc tàu chạy bằng hơi nước trọng-tải cộng 54.948 tấn làm ở các xưởng đóng tàu ven hồ lớn (Grands Lacs) và 11 chiếc tàu trọng-tải 16.716 tấn làm ở các xưởng tàu về bờ bể Thái-bình.

Những tàu lớn nhất của Hoa-kỳ hạ thủy năm 1927 là tàu « California » trọng-tải 22.000 tấn hạ thủy ở Newport New, tàu « Galpride » trọng-tải 12.510 tấn đóng ở Kearny; 4 chiếc tàu nữa trọng-tải từ 6 000 đến 10.000 tấn hạ-thủy ở sườn bể Đại-tây-dương, và một chiếc tàu trọng-tải 10.180 tấn, bốn chiếc trọng-tải từ 8.000 đến 10 000 tấn hạ-thủy ở Grands Lacs. Còn những tàu chạy bằng dầu hỏa từ 1.000 tấn trở lên thì có 5 chiếc cộng 37.318 tấn mới hạ thủy.

Có 5 chiếc tàu trọng-tải 39 216 tấn đóng theo kiểu « Isherwood ».

Nước Hà-lan. — Trong năm 1927, số tàu của Hà-lan hạ-thủy cả thảy có 119.790 tấn, so với năm 1926 thì năm 1927 tăng hơn năm 1926 26,119 tấn. Đó là không kể những tàu chỉ chạy sông thôi. Số tàu ấy, trọng-tải cũng được khá nhiều.

Lại có hạ-thủy 7 chiếc tàu mỗi chiếc linh 6.000 tấn. 49 chiếc tàu trọng-tải 86 194 tấn, 8 chiếc chạy moteur mỗi chiếc trọng-tải linh 6 000 tấn. Những tàu lớn nhất là tàu «Christian Huygens» trọng-tải 16.636 tấn và tàu « Sibajak » trọng-tải 12.940 tấn.

4 chiếc tàu chạy moteur trọng-tải 25 227 tấn dùng để tải dầu hỏa.

Nước Ý đại-lợi. — Năm 1927, số tàu của Ý đại lợi hạ thủy cả thảy có 101.076 tấn; so với năm 1926 thì năm xưa nay chưa bao giờ nước Ý tăng số tàu được nhiều đến như thế, thì năm 1927 kém năm 1926 là 118.945 tấn.

18 chiếc tàu hạ thủy ở Trieste trọng-tải 73 955 tấn.

Trong số ấy có 3 chiếc tàu trọng-tải linh 10.000 tấn, chiếc tàu lớn nhất là tàu « Conte Grande » trọng-tải 22.800 tấn, hạ-thủy ở Trieste và tàu « Ausonia » trọng-tải 13 500 tấn, hạ thủy ở Gênes. 13 chiếc tàu chạy moteur, chiếc lớn nhất là tàu « Virgilio » trọng-tải 11.920 tấn, đóng ở Baia, gần Naples.

Nước Đan-mạch. — Năm 1927, số tàu của Đan-mạch hạ-thủy cả thảy được 72.038 tấn; so với năm 1926 thì cũng ngang nhau, mà phần nhiều là những tàu chạy bằng moteur cả. Có 7 chiếc tàu chạy moteur trọng-tải từ 5.000 đến 9.510 mới hạ thủy; trong số ấy, có 6 chiếc trọng-tải tổng cộng 44.501 tấn chuyên để chở dầu hỏa.

Nước Thụy điển. — Năm 1927, số tàu của Thụy-điển hạ-thủy cả thảy được 67 316 tấn; so với năm 1926 thì tăng hơn năm 1926 là 13.843 tấn; xưa nay Thụy-điển chưa bao giờ số tàu tăng lên được như thế. Trong số ấy thì 92 1/3 %. là tàu chạy bằng moteur, 8 chiếc tàu trọng-tải từ 5.000 đến 7.000 tấn. Số tàu chạy bằng dầu-hỏa có 7 chiếc, trọng-tải 42 566 tấn.

Nước Pháp. — Trong năm 1927, số tàu của nước Pháp hạ thủy cả thảy được 44.335 tấn, kém năm 19.6 là 77.027 tấn; từ năm 1919 tới giờ, chưa bao giờ số tàu của nước Pháp sụt xuống đến như thế.

Trong số ấy có một chiếc tàu chạy máy hơi nước trọng-tải được 9.910 tấn, 5 chiếc chạy moteur trọng-tải cả thảy được 17.076 tấn và 6 chiếc tàu chạy máy hơi nước nữa mỗi chiếc trọng-tải linh 1.000 tấn.

Nước Nga — Năm 1927, số tàu của nước Nga đóng cả thảy được 18 chiếc trọng-tải 43 917 tấn. Trong số ấy có 10 chiếc chạy moteur trọng-tải 25 414 tấn.

Nước Nhật. — Trong năm 1927, số tàu của nước Nhật hạ thủy cả thảy được 42 859 tấn, kém năm 1926 là 10 046 tấn. Từ năm 1910 tới giờ, chưa năm nào số tàu của Nhật hạ-thủy sụt xuống tới như thế.

Trong số tàu của Nhật hạ-thủy năm 1927 có 2 chiếc chạy moteur trọng-tải mỗi chiếc 5.612 tấn, 2 chiếc chạy máy hơi nước trọng-tải mỗi chiếc 4 280 tấn.

D. P. D. dịch thuật

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ
CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:
1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*
2° *Việc khẩn đất ở miền trung du và thượng-du Bắc-kỳ.*
3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*
Mỗi quyển . . . . 0$15
Tiền cước thường . . 0,05
Tiền cước Recommandé thêm 0,10
Thư và mandat gửi cho:
M. LÊ-NGUYÊN-ÔN
61-63, Rue du Coton
HANOI
5761

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Nhà hai đám cưới

(*Tiếp theo*)

Ngày rằm tháng mười, Cao-Nguyên sắm sửa sính lễ, sai đem hai chiếc xe loan, đón hai nàng dâu mới.

Cao phu nhân gọi Thụy-chi Nguyệt-hương ra dặn bảo đạo về làm dâu, hai nàng vâng lời quỳ xuống lạy, rồi mỗi người lên một xe. Nguyệt-hương cảm đến ân đức hai ông bà nhà Chung-ly-Nghĩa gây dựng cho, nên hơi rớm nước mắt. Rước dâu về đến nhà, pháo nổ vang trời, đàn sáo rầm rĩ, một đôi chú rể, một đôi cô dâu, đều là tài sắc tương đang, phượng loan vừa lứa, rủ nhau lên lạy gia đường, tâm lễ hợp cẩn, hai ông bà nhà Cao nguyên lấy làm hoan hỷ vô hạn. Thật là . . .

— « *Trăm năm việc tốt nay gây dựng,*
Đôi lứa nhân duyên sự bởi trời »

Lại nói đến Chung-ly-Nghĩa sau khi đã cưới con gái được ba ngày, tình cha con ly biệt cũng có ý nhớ, nghĩ rằng vợ chồng đã nhiều tuổi rồi chưa có con giai có mỗ một đứa con gái lại mới gả chồng, nên trong nhà vắng ngắt, mà càng thêm buồn, nhớ đến trong kinh lễ có câu: « Nhà mới gả con gái xong trong ba ngày nên thắp đèn suốt đêm, nghĩa là nhớ tình thương ly biệt » vậy cũng thắp đèn xem sách chơi cho đỡ buồn. Vào khoảng nửa đêm Chung-ly-Nghĩa đương xem sách chợt thấy một ông quan mặc mũ áo triều phục, tay cầm hốt ngà, đứng chắp tay vái chào ở trước mặt mà thưa rằng:

Tôi là Thạch-Bích chính là thân-phụ con Nguyệt-hương, trước làm tri-huyện ở đây, nhân sự thất bỏ nên bị cách chức, đức Thượng-đế thương tôi là người làm quan có đức tính thanh liêm, mà là kẻ vô tội, sắc phong cho tôi làm bản huyện thành hoàng. Nay nhờ ơn ngài thương đến đứa con gái tôi gả chồng cho, tôi đã đem việc ấy tâu với thượng-đế, nguyện số mệnh ngài không có con giai. Đức Thượng-đế thấy ân như vậy, khen ngài là có âm đức lớn, sẽ cho một con giai, về sau làm nên vinh hiển, mà ngài thì dần dần thăng quan đến chức trọng ngôi cao, khang kiện thọ khảo. Quan huyện Đức-an tên là Cao-Nguyên cũng có âm đức như ngài, thượng-đế khen ngợi, sẽ cho hai con được cao quan hậu lộc, để báo đức lại. Xin ngài khuyên bảo cho mọi người, nên làm việc phúc đức, chớ nên lăng nhục những kẻ cô quả.

Nói xong chắp tay hai vái mà đi ra.

Chung-ly-Nghĩa chắp tay đáp lễ lại, chợt bừng mắt dậy, té ra giấc chiêm bao. Bèn nói chuyện cho phu nhân nghe, hai ông bà vừa mừng vừa lấy làm lạ. Sáng sớm hôm sau, ra miếu Thành-hoàng thắp hương làm lễ, lại quyên tiền trong hàng huyện tu tạo lên miếu và mời đem mộng sự khắc vào bia đá để ghi thờ Thạch-Bích. Rồi lại viết thư cho Cao-Nguyên nói « thấy mộng như thế ». Hai cha con nhà họ Cao, nghe nói có mộng như thế, cũng lấy làm kinh dị.

Quả nhiên phu-nhân nhà Chung-ly-Nghĩa năm ngoài bốn mươi tuổi lại sinh con giai, đặt tên là Thiên-Tứ.

Về sau Chung-ly-Nghĩa làm quan triều nhà Tống đến chức Long-đồ các đại-học-sĩ. Hưởng thọ 90 tuổi. Con là Thiên-Tứ năm 18 tuổi, đỗ Trạng-Nguyên. Cao-Đăng, Cao thăng cùng đỗ Tiến-sĩ làm quan khanh tướng đồng-triều.

Lại nói đến Cồ-Sương đi buôn về nhà, không thấy Nguyệt-hương cùng Dưỡng-nương đâu, hỏi han mọi người, mới biết rằng vợ mang bán. Bất giác nổi giận đùng đùng, đánh vợ một trận tàn nhẫn. Sau mới biết tin rằng quan huyện sở tại mua Nguyệt-hương về coi như con đẻ, gả cho con giai quan huyện Đức-An, lấy làm vừa ý lắm. Lại mang 20 lạng bạc đến nhà họ Chiệu, toan chuộc lấy Dưỡng-nương về, để lại cho hầu Nguyệt-hương. Nhưng bấy giờ hai vợ chồng nhà Chiệu-Nại cùng ân ái không rõ ly-biệt đến tình nguyện đến huyện Đức-An hầu hạ vợ chồng Nguyệt-hương.

Cồ-Sương đem hai vợ chồng nhà Chiệu-Nhị đến huyện Đức An, bẩm với Cao-Nguyên. Cao-Nguyên hỏi han tường tận, rồi cho hai vợ chồng nhà Chiệu-Nại ở đấy nương nhờ. Rồi lấy tiền bạc nhiều lụa thưởng cho Cồ-Sương, Cồ-Sương không lấy, lễ tạ mà ra.

Từ đó trở đi, Cồ-Sương vẫn căm tức vợ già là người say nghiệt, toại thành vợ chồng bất bình phải ly nhau ra. Người vợ già trước không có con. Cồ Sương lấy người vợ khác, sau sinh được hai con giai. Đó cũng là một việc làm điều thiện mới được hưởng phúc như vậy;

Thạch-Bằng dịch thuật

Le PARFUM des HUMANITÉS
(Sử-Ký Thanh-Hoa)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, phải tính thêm tiền cước gửi mỗi quyển 0$30 thứ 1$00

Âu Tây tư-tưởng
(*La Pensée de l'Occident*)
Dịch văn thư-xã
Hiện nay bản-xã đã in hết bộ Ba người ngự-lâm pháo-thủ (Les trois Mousquetaires d'Alex-Dumas). Toàn bộ thành ra 18 quyển nhỏ bán mỗi quyển 0$65. Hoặc đóng làm bốn quyển tôn có bìa mỗi quyển giá 0$2..
Từ nay khởi sự in sách Tê-lê-mặc Phiêu-lưu-ký (Les Aventures de Télémaque, par Fénelon) cũng cứ mỗi tháng ra hai quyển nhỏ, mỗi quyển 0$65. Sách này thuộc về loại sách kinh điển của qui-quốc, lời lẽ như lời Luận, Mạnh. Đọc nó rất là bổ ích. Các sách của bản-xã bán tại bản-quán. Ai ở xa muốn bản-quán gửi dần ra quyển nào gửi quyển ấy thì cứ gửi cho 1$00 hay là 2$00 trước, khi nào tính tiền sách và tiền cước gửi hết, bản-xã sẽ có thư báo trước để các ngài gửi tiền, tiếp sách liên tiếp mà xem.

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(*Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.*)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo cần mua-bán đồ-vật thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng. các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuốn-báo, bản-quán xin tính rút xuống 0 p. 08 một dòng.

B. Q.

Nhà đất bán
(*Immeubles à vendre*)

Muốn bán một khu đất 200 thước vuông tây ở phố Bạch-mai giá rất rẻ.
Hỏi M. Nguyễn-văn-To... 88 phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 5 giờ. 5.74-

Muốn bán hai cái nhà, một nhà to và một nhà nhỏ, ở giữa phố ta buôn bán Hỏi Dr Trương-Đình-Tri, 43, Rue Jean Dupuis, Hanoi. 7.312

Xe ô-tô
(*Automobiles*)

Muốn bán xe ô-tô 8/10 mã lực «Mathis» 4 chỗ ngồi, chạy còn tốt lắm, giá 450$.
Hỏi tại: M. *E ard*, Gouvernement Général hay là M. *Pouget* Đốc-học tràng Bao-hộ. 7321

Đồ-đạc
(*Mobiliers*)

MUỐN BÁN: 2 cái tủ kính, 2 cái bàn quầy, 6 cái ghế, 1 cái bàn giấy, 1 cái tủ đựng bạc bằng lim, 1 cái gương, 1 cái giường Hồng kông, 1 cái bàn lớn để cất quần áo, 1 con chó săn.
Hỏi tại: 5 Phố Nhà-thờ, Hanoi. 7317

Muốn mua:
(*On achète*)

Muốn tậu một con ngựa, ngựa tây hay ngựa lai cũng được, dùng cưỡi và kéo xe.
Hỏi tại nhà báo. 7.171

Lạc con
(Mục này đăng không lấy tiền)
(*Enfants égarés*)

Tên tôi là Hoàng-văn-Cà ở tỉnh Hà-đông huyện Thanh-trì, làng Đông-nhân. Tôi có thằng con là Hoàng-đức-Học; 11 tuổi, cháu đi học ở trường Lò-đúc, mà không biết cháu đi chơi lạc đâu mất từ hôm 12 tháng Anam. Mặt cháu thì tròn và da hơi trắng.

Vậy ông bà nào thấy cháu ở đâu xin mách hộ hay là mang cháu đến lý-trưởng cái Văn-minh, làng Đông-nhân để ngũ hộ Đông-nhân phố Lò-lợn, dù mất bao nhiêu tiền phí tổn thì tôi xin hậu tạ.
7304 Hoàng-văn-Cà

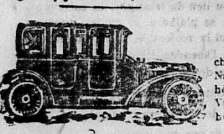
Timbres poste de l'Indochine surchargés: Canton - Hoihao - Mongtzeu - Pakhoi, etc.
Je paie 10 $ le mille.
Nguyễn-văn-Thục, 2 Harmand, Nam định. 7.322

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

ĐƯỜNG SANG LÀO

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI
Vinh cứ sáng thứ năm, chạy đến Napé, nghỉ, sáng hôm sau chạy đến Thakhek, đáp tàu thủy đi Vientiane.



LƯỢT VỀ
Thakhek cứ sáng chủ nhật chạy về Napé, nghỉ, sáng hôm sau chạy về Vinh, kịp đáp xe hỏa đêm đi Hanoi.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến các qui-khách ai muốn đi, xin đánh giấy thép trước mươi bốn giờ, để bản ty liệu xếp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ

Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đồng-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đồng-hới (Quảng bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 4 giờ sáng, tới Đồng-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế. Ở Đồng-hới đợi xe lửa ở Huế ra chạy về tới Vinh vừa kịp đáp xe lửa đêm về Hanoi.

ĐƯỜNG YÊN-LÝ ĐI NGHĨA HƯNG (PHỦ-QUỲ)

Ngày nào cũng có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe lửa chạy ở Yên-lý về Vinh và ra Hanoi.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI.
Vinh, Đông-hà, Yên-lý, Savanakhet 613

Số 23

Tam mỹ kỳ duyên

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Vợ chồng *Cảnh-kỳ* làm lễ kết hôn xong, thì đến lượt vợ chồng *Phùng-nguyên*. Con *Dũng-nhi* đã phù dâu xong rồi, trở xuống nhà dưới cùng *Phùng-nguyên* làm lễ kết thân. Rồi người chuông lễ xướng lên rằng:

Mời cô dâu chú rể vào động phòng.

Tức thì *Cảnh-kỳ* cùng *Thiên nhiên* đều đứng dậy đi, con *Dũng nhi* lại lật bỏ cái lốt cô dâu ra, mặc áo con hầu vào, chạy lên đứng bên cạnh *Thiên-nhiên*, còn *Phùng nguyên* thì cầm hai cây nến đỏ đi trước, hai người nhạc-công thì thổi sáo đánh trống đi theo sau. *Cảnh-kỳ* cứ tủm tỉm cười. Khi đã vào ngồi yên tại trong phòng rồi, hai người nhạc-công lại đánh ba hồi trống và thổi ba hồi sáo nữa rồi cũng đi ra bên ngoài. *Lôi-vạn xuân* sai con *Dũng-nhi* bưng một mâm cỗ vào, để vợ chồng *Cảnh-kỳ* cùng uống rượu hợp cẩn.

Bấy giờ *Cảnh kỳ* ngồi ở trong, ngắm nhìn *Thiên-nhiên*, trong bụng nghĩ thầm rằng:

Nàng *Thiên-nhiên* này là con gái nhà đời nái, mà bộ dạng coi ra yểu điệu lắm, nhưng không biết nhan sắc như thế nào.

Cảnh kỳ nghĩ vậy rồi định lại gần lật bỏ cái khăn vuông phủ mặt ra, thì thấy mày ngài mắt phượng, rõ ràng là một vị tuyệt thế giai nhân. *Cảnh-kỳ* lấy làm vui mừng quá, cùng *Thiên-nhiên* cùng chuốc chén khuyên mời nhau. Uống xong rồi *Dũng-nhi* cất dọn đi và cho xuống nhà dưới cùng *Phùng nguyên* uống rượu hợp cẩn, rồi đóng cửa phòng lại cùng *Thiên-nhiên* tiên dưỡng tự tình ân ái.

Mừng nay phận đẹp duyên lành,
Thầy nên đôi lứa, tớ thành lứa đôi.

Cảnh-kỳ lưu lại ở nhà *Lôi vạn-xuân* đến vài ba ngày, dạy *Phùng-nguyên* và *Dũng-nhi* phải gọi *Thiên-nhiên* là phu-nhân thứ hai. Nàng *Thiên-nhiên* quả là một người nghi dung yểu điệu, đức tính ôn hòa, cùng *Cảnh-kỳ* rất là thương yêu nhau. *Cảnh-kỳ* sợ phó nhiệm chậm quá, liền nói với *Lôi vạn-xuân* xin ra đi, một mặt sai *Phùng-nguyên* thu xếp các đồ hành-lý, một mặt sai đi thuê một cái xe và năm con la để chở đồ.

Lôi-vạn-xuân nói:

Từ đây đến Thạch-toàn-bảo còn xa hơn một nghìn dặm, lang-quân đi cho được đến nơi cũng khó khăn lắm, vậy để tôi xin đưa đi đến tận nơi.

Cảnh-kỳ lấy làm cảm kích lắm, rồi chọn ngày tốt, buổi sớm ra đi, *Cảnh kỳ* cưỡi một con ngựa đi trước, *Thiên nhiên* cưỡi cái xe đi thứ hai, *Phùng-nguyên* và *Dũng-nhi* mỗi người cưỡi một con la đi tuốt hậu, còn *Lôi-vạn-xuân* cưỡi một con la đi sau rốt.

Một đoàn năm người từ trong trại *Kiếm phong* đi ra, rồi cứ theo con đường cái lên mà đi. Trải qua bao nhiêu rừng dặm núi cao mới đi đến được Thạch-toàn-bảo.

Khi tới nơi, có mấy người nha dịch chạy ra đón tiếp, *Cảnh kỳ* chọn ngày nhận chức, rồi đem gia-quyến vào ở trong dinh. *Cảnh-kỳ* sai đem sổ sách ra xem, thì thấy Thạch-toàn-bảo dẫn rộng hơn bốn trăm dặm, nhưng nhân dân thưa ít lắm, chỉ có độ hơn hai trăm nhà, tiền lương thuế trong một năm không đầy 50 lạng, các đơn kiện trong một tháng không được bốn năm lá, thực là một nơi đất rộng người thưa, dân lành việc ít, *Cảnh kỳ* trong lòng lấy làm vui sướng lắm, cả ngày chỉ cùng *Thiên-nhiên* họa đàn đánh cờ, uống rượu làm thơ. *Lôi-vạn-xuân* lại bảo *Cảnh kỳ* tập bắn cung và đánh gươm, lúc nhàn rỗi lại cùng nhau bàn giảng lục thao tam lược.

Một hôm *Cảnh-kỳ* cùng *Thiên-nhiên* đang ngồi nói chuyện, thấy *Vạn xuân* vào bảo rằng:

Cháu ở đây, thấm thoắt đã hơn ba tháng rồi, nay xin từ biệt vợ chồng cháu để về Trường-an thăm anh, một là báo tin mừng của cháu, hai là để lĩnh tiền thân, để hành lý và ngựa, hiện đã sắp sửa xong, sẽ ra đi ngay, vậy mau mau sai đem rượu ra đây để tiễn chân chú nào.

Cảnh-kỳ nói:

Bấy lâu không thấy chú nói gì đến chuyện ra đi, nay tự nhiên nói ra, có lẽ vì vợ chồng tôi cư xử có điều gì không phải chăng?

Vạn-xuân nói:

Không, vợ chồng cháu có điều gì không phải đâu, vì ta sợ vợ chồng cháu lại giữ lại tôi thôi, nên không dám nói. Chú định đi đã từ mấy hôm nay, nên đã sắp sửa đâu vào đấy cả rồi.

Nàng *Thiên-nhiên* liền sai con *Dũng-nhi* đi dọn một tiệc rượu ra. *Cảnh-kỳ* rót một chén rồi đầy hai tay nâng lên mời *Vạn-xuân*. *Vạn-xuân* đón lấy uống luôn một hơi đến vài mươi chén, rồi nói rằng:

Xin lang-quân và cháu nên cẩn thận giữ mình, ta đi phen này, nếu được hay ra, sẽ có ngày lại trở lại đây họp mặt.

Cảnh kỳ nói:

Xin chú hãy rốn ngồi lại đây một lát, để tôi lấy mấy lạng bạc kính dâng chú gọi là thêm chút tiền đi đường.

Vạn-xuân nói:

Tiền ăn đường đã có rồi, lang-quân không cần phải đưa nữa.

Nàng *Thiên nhiên* nói:

Vậy thì để cháu gói mấy món ăn, để chú đem đi theo, phòng đến chỗ nào không có hàng quán gì chăng.

Vạn xuân nói:

Dọc đường đi qua toàn là những núi cùng rừng, thiếu gì các món sơn hào giã vị, gặp đâu lấy đấy, cần gì mà phải mang món ăn ở nhà đi.

Nàng *Thiên nhiên* nói:

Xin chú hãy ngồi lại thong thả, để cháu viết một lá thư đưa vào cho cha cháu, và nhà chồng cháu đây cũng muốn viết một lá thư vào hỏi thăm.

Vạn-xuân nói:

Không cần phải thư từ gì cả, hễ chú vào tới nơi, gặp mặt cha cháu rồi, sẽ đem việc nhà từ trước chí sau kể hết cho cha cháu nghe, có lẽ lại kĩ càng hơn là viết thư, vậy vợ chồng cháu cũng cần phải viết làm gì nữa. Vợ chồng cháu cứ yên lòng, để cho chú được lên đường.

Cảnh-kỳ và *Thiên-nhiên* không thể lưu *Vạn-xuân* lại được nữa, nghĩ đến nỗi biệt ly, hai vợ chồng cùng chảy nước mắt khóc, liền cùng sụp xuống lạy *Vạn-xuân*. *Vạn-xuân* vội vàng đỡ dậy rồi vái lại bốn vái.

Phùng-nguyên và *Dũng nhi* cũng tỏ lòng nhớ mến, cùng sụp lạy khóc, nước mắt chảy ra như mưa, đưa nhau đến trước mặt *Vạn-xuân* ngồi sụp xuống mà vái lạy.

Vạn xuân thấy nàng *Thiên nhiên* thương khóc nức nở, cũng động lòng, phải gạt thầm giọt lệ mà nói rằng:

Cháu ơi, cháu khóc lóc làm chi hễ cho cuộc phải ... lòng. Cháu nay đã được đẹp phận yên thân, vậy khá nên bảo trọng lấy mình, đem tài đức giúp lang quân cho được trọn bề nội trợ, thì cha cháu cùng chú đây đều được vui lòng, người ở đời li biệt là sự thường, có can chi mà phải thương xót làm vậy.

Vạn-xuân nói rồi quay lại vái *Cảnh-kỳ*, rồi nhảy phắt lên ngựa ra đi. *Cảnh-kỳ* cũng vội nhảy lên ngựa, cùng *Phùng nguyên* và mấy người nha-dịch ... để tiễn chân. Một lát theo kịp, kìm ngựa đi ngang hàng với con ngựa của *Vạn-xuân*, đi chừng được hơn hai mươi dặm, *Cảnh-kỳ* bỗng lại ứa nước mắt ra, *Vạn-xuân* tủm tỉm cười mà nói rằng:

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell



ĐỒNG-HỒ
đeo tay
bọc vàng
máy mô-neo,
15 chân-kính
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá . . . . 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU:
PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI

TRẦN-QUANG-MINH



Nhà Giồng Răng — Nhà Giồng Răng

199, HÀNG BÔNG-LỜ, HANOI

Thưa các quý-khách,

Nếu các ngài muốn giồng răng vàng, răng bạc, răng trắng, răng đen, nhồ răng, vá răng, chữa xâu răng, răng đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh, răng lệch-lạc, chữa lại cho đều, và các cụ già gẩy cả hàm làm toàn hai hàm răng khác, xin mời lại bản-hiệu, thì bản-hiệu cả quyết cam-đoan rằng, các ngài sẽ vừa lòng đẹp ý về công-việc chắc-chắn sinh đẹp mà bản-hiệu làm hầu các ngài.

Kính-cáo
TRẦN-QUANG-MINH

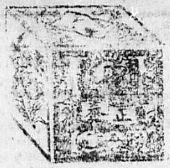
TRÀ VINH-MẬU

雙喜牌

Bản-hiệu khai-trương ở *Quảng-đông* bên *Tàu*, đã mấy mươi năm nay, có mở xưởng chế tạo ở *Vũ-di-sơn*, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng-hảo hạng tại trên ngọn núi cao như: Liên-tâm, Ô-long và Thủy-tiên, v, v, dùng cách hóa-học điều-chế, xa gần ai cũng biết tiếng.

Mới đây lại phát-minh một thứ trà Liên-tâm nhỏ cánh, gọi là «SONG-HỈ CHÍNH-THÁI DANH-TRÀ» cũng được nhiều quí-khách hoan nghênh. Nay xin đem những dấu riêng của trà VINH-MẬU đăng báo, để quí-khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm.

囍



Các chi-điếm bán trà VINH-MẬU:
Nam-định: phố Khách, số 144.
Hà-nội: phố Hàng ngang, số 25.
Hải-dương: phố Khách, số 21.
Vinh-mậu trà hiệu cẩn-bạch.

M. Nguyễn-Quyền, thừa phái hạng năm, ở huyện Mộ-đức, nay đổi đi huyện Đức-phổ.

M. Phạm-Nghiêm, lệ mục huyện Đức-phổ, nay đổi qua ngạch thừa phái huyện Tánh-linh.

M. Nguyễn-khắc-Thành, thừa phái sung lại mục phủ Ninh-hòa, nay thăng thông phán hồi hưu.

M. Nguyễn-văn-Lịch, thừa phái bộ Học, nay đổi đi lại mục phủ Ninh-hóa.

Người đàn bà tuôn chạy, sẽ bỏ mà đất con về.

Lấy truyện mất con trên đây, với người đàn bà Langsa đã thuật lại, thì rõ ràng bọn buôn người bán trẻ đã lẹn vô đây. Thật tôi không rõ bọn ấy mà chỉ ngay, nhưng mà không cần vì đó chẳng phải là chỗ yếu. Chỗ yếu là chỗ nhà có con thơ, phải giữ gìn cho cẩn thận, kẻo để lâm tay kẻ vô-tâm mà tội nghiệp cho thân trẻ dại.

L. T. T. V.

TRÒ ĐỜI
THỨ HAI
Hai hào một quyển
Bán tại Cửa Hàng Mới của Tân-Dân Thư-Quán, 93, Phố Hàng Bông, Hanoi.

2 XU
MỘT QUYỂN TIỂU-THUYẾT
Mỹ-Quốc Song Nga
Bán tại cửa hàng mới
của
TÂN-DÂN THƯ-QUÁN
93, Phố Hàng Bông, Hanoi

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

...uốc này rất hiệu, rất có tiếng, ...thành ra một thứ thuốc rất ... Dùng trị bệnh ngoài da rất ...

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal
...m cho đỡ đau, trừ trùng-... làm cho lên da, dùng để trị bệnh lở, và các bệnh ngoài ... thuốc ấy dùng phụ vào với ... Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
...1, phố Paul-Bert, Hanoi

Lại mới sang

— *Bàn máy-sóng sức sáng 120 nến, rất tiện-lợi và đủ các đồ thay phụ (accessoires).*
— *Gương tây đủ các kiểu rất đẹp.*
— *Giường Hồng-kong bằng sắt và bằng đồng.*
Giá bán hạ hơn các nơi.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
Số 1, phố hàng Gai, Hanoi

新民書館
Cửa hàng mới
CỦA TÂN-DÂN THƯ-QUÁN
93
Phố Hàng Bông, Hanoi

Mới xuất-bản hai quyển sách rất hay, là tiểu-thuyết MỸ-QUỐC SONG-NGA dịch ở bộ TỘI ẢNH của Tàu, bán giá đặc biệt:

2 XU

với một quyển sách ai đọc cũng phải cười đến vỡ bụng. Tức là quyển TRÒ ĐỜI thứ HAI có bốn phần, mỗi phần hay một vẻ:

I — *Hài-đàm.*
II — *Thiên-đường hay địa-ngục?*
III — *Hai văn-sĩ lên chầu giời.*
IV — *Ông Huyện Ba Phải.*

Các ngài nên đến thăm cửa hàng mới của Tân-Dân Thư-Quán nhân tiện mua hai quyển sách mới.

Còn nhơn dân trong thành-phố đến xem cuộc ấy rất đông. Khi cuộc đấu xảo đã xong rồi thì hết thảy hàng bày đều bán cho những người chực mua được giá rẻ.

Ao ước rằng sự chăn nuôi ở xứ này hiện còn khuyết điểm, nếu được mở cuộc đấu xảo về nghề chăn nuôi thì nghề ấy sẽ có lợi lợi thêm cho nhơn dân.

Ai tin. — Quan nguyên Tuần-vũ tỉnh Quảng-ngãi Lê-Từ về trí-sĩ ở làng Văn-xá huyện Hương-trà vừa tạ thế ngày 16 tháng hai ta tại nơi tư đệ của ngài.

Ngài năm nay thọ quá lục tuần và đã được cập kiến dưới gối bóng hòe quế âm sum mùi chi lan ngào ngạt.

Đến ngày mười một tháng ba ta sẽ cất đám an táng tại sơn phần làng Văn-xá.

Bổn quán có lời chia buồn cùng quí quyến.

Bán nhà bán đất. — Vì sự mở mang thành-phố mà nay những nhà tranh bị đuổi đi nơi khác có hơn ba nghìn nóc nhà đều phải một lần đuổi đi gấp. Vậy nên hiện nay đi đến đâu cũng gặp người đi mua nhà đi bán nhà, mua đất và bán vườn.

Cái giá nhà và đất ở Huế ngày nay thật có bề nhẹ và dễ mua lắm. Tưởng nhân cơ hội này những nhà hào phú ở trong Nam ngoài Bắc vào Huế mua đất tạo nhà cho thuê thì sự ấy là một sự đại lợi về sau mà nhơn cơ hội này thật là một cơ hội đáng lắm vậy.

Ngạch quan lại. — M. Lê tấn-Phùng, viên ngoại viện Cơ-mật, nay thăng lang trung bộ Lại, thay cho M. Võ-thiếu-Trinh thăng tá lý bộ Lễ.

M. Ưng-Gia, tạm phái bộ Lễ, nay thăng lang trung bộ Học, thay cho M. Châu-văn-Hòe, thăng tá lý bộ ấy.

M. Nguyễn duy-Thiện, chủ sự bộ Lễ, nay thăng viên ngoại bộ Công, thay cho M. Nguyễn-văn-Hiệt.

M. Tôn-thất Chiêm-Thiết, tri phủ Điện-bàn tỉnh Quảng-nam, nay thăng lang trung bộ Binh, thay cho M. Đặng-thành-Đôn, thăng chánh nội vụ.

M. Võ-văn-Diêu, tri phủ Hàm-thuận nay đổi đi tri phủ Hòa-đa, tỉnh Bình-thuận.

M. Hồ-đắc-Bích, tri phủ Hòa-đa, nay đổi đi tri phủ Hàm-thuận.

M. Đinh-bá-Cần, tri huyện Nghi-xuân, nay đổi đi tri huyện Hương-trà.

M. Nguyễn-Khang hậu bổ tỉnh Hà-tĩnh, nay thăng tri huyện Nghi-xuân.

M. Nguyễn-đại-Sang, thừa phái nha Hộ-thành, nay thăng bang tá hồi hưu.

M. Phạm-đức-Hoàn, sử nhơn khiêu trúng, sơ thọ kiểm-tịch bổ thừa phái hạng ba.

M. Nguyễn-hữu-Kiêm, thừa phái hạng sáu, ở huyện Đức-phổ, nay đổi đi huyện Mộ-đức.

Dư luận Nam-kỳ

Buôn người
Nhà có con nên cẩn thận

Nam-kỳ thuở giờ không có thói buôn người, nhất là bắt con nít mà bán, dẫu rằng khách-trú, đàn bà khách trú, ở chung quanh ta đây, sẵn lòng mua, chẳng hạn con trai con gái. Có nghe nhà nghèo quá, đem con mà bán thì có, chớ ăn cắp con người mà bán vẫn không. Nên hễ nghe nhà nào bị mất con, thì ai nấy đều lấy làm lạ lắm, nếu một hai bữa mà không có tin rằng trẻ thơ đi lạc, bằng nghe có hạng đàn bà ăn-cắp trẻ thơ đem bán đất bán rẻ lấy tiền, cùng bán cho khách-trú đem về Tàu, nên nhiều vụ đồ bể ra ghê gớm, như vụ nhất con nít dưới hầm tàu, khó là rầm rĩ. Một người Langsa là khách quá giang, nghe rình coi, thấy biết; tức thì khách trú dưới tàu, thừa lúc canh thâu đêm vắng, thật con nít ra từng khúc mà thả trôi sông, phi tang cho khỏi tội. Nghe đến ấy ai chẳng rợn mình rởn óc, không oán ghét kẻ vô tâm cắp trẻ buôn người.

Thế mà nay cái bệnh ấy đã lây vào Nam-kỳ, lúc sau này, nghe nhà này mất trẻ, có nọ mất con đã bộn, cũng lắm có dắt con đi chợ đông, vô ý để con lạc mẹ mà mất, mà cũng có nhà không dẫn con đi chợ, để trẻ hóng mát ngoài sân, mẹ chạy vô nhà, ấu trẻ trở ra, mà mất cũng có, thế thì ai không nhận rằng thứ buôn người bán trẻ đã có rồi nếu chẳng tin, tôi đem bằng cớ.

Một thầy nhà ở cách tôi một vách, chiều thả con ra sân chơi hóng mát. Không đầy năm phút đồng hồ, chạy ra kiếm con, thì con đâu mất.

Đứa nhỏ này tuổi vừa hơn ba, chưa biết nói, Từ ấy những nay, gần một tháng trường tìm kiếm không ra.

Một người đàn-bà Langsa, ở gần tôi, nhân truyện mất con này, đã thuật cùng tôi rằng: Đàn bà Annam vô ý, đi với con hay để con lạc mẹ, vì vậy mà chợ Bến-thành không buổi nhóm nào là buổi không thấy trẻ lạc mẹ khóc bơ vơ. Đang lúc trẻ khóc kêu mếu máo, người đứng coi đông, không ai quen mà dò hỏi, tức thì có một người đàn bà chạy xốc lại, làm tuồng như quen biết hồi nào, vuốt ve nựng nịu, dỗ ngon dỗ ngọt rồi nói: «Cô đâu, mi đứng đây mà khóc?» hỏi rồi lại nói với người tụ coi: cô ở gần tôi, tôi biết, để tôi dẫn về giùm!

Nếu mẹ trẻ kiếm con đến kịp, thì người đàn bà nầy lẩn ra, lộn vô đám đông, đi mất bằng chẳng thì sao?

Người đàn bà Langsa này, còn thuật một truyện bắt đặng tại tay, là một bữa trời vừa xế, bà đi chợ, giữa đường gặp một trẻ lên ba lạc mẹ, cũng đứng khóc mếu máo, rồi cũng có một người đàn bà ở đâu chạy lại nhìn như cách ngoài chợ đó vậy, nói để dẫn về giùm, không dè nhà mẹ trẻ ở chẳng xa, cách chừng 50 thước chạy đi kiếm, tới gặp người đứng coi, chỉ người đàn-bà mà nói với mẹ trẻ: người đàn bà này nói quen cô, đòi dẫn trẻ về giùm. Cô nọ liền hiểu ý, xốc lại, nắm lấy đầu và hỏi và đánh.

Quân buôn người, mày quen với tao hồi nào, mày đòi dẫn con tao về giùm, bử?

Thuốc PEPTO KOLA ROBIN
(Peptone, Glycérophosphate et Kola)

Là một thứ rượu thuốc rất ngon để giúp thêm sức mạnh cho hàng phụ-nữ vì yếu sức mà không có thai nghén được.

Nó cũng giúp sức dạng cho những người bị mệt nhọc vì làm công việc nhiều phải lao-tâm mệt trí, trị được bệnh yếu nhược và lại rất cần cho những người đau yếu mới mạnh.

Thuốc này lại còn phục-sức được cho những người bị sốt rét nữa.

Mỗi khi ăn cơm xong uống một cốc nhỏ rượu này thì chóng lại sức.

Có gửi bán tại các hàng thuốc
XIN NHẬN KỸ LẤY HIỆU:
LABORATOIRES MAURICE ROBIN
13, Rue de Poissy, Paris
VÀ ĐỪNG MUA BẢN GIẢ HIỆU.

Compagnie Foncière d'Indochine
(Đông-dương Địa-ốc công-ty)

Vô danh công ty, tiền vốn 20 triệu quan.
Trụ-sở tại Saigon, số 12, đường Norodom.

Mua và bán các nhà đất. — Cho vay thế chấp nhà đất.
Làm nhà hộ và đại lý việc cho thuê nhà đất
Ai gởi tiền có hạn định công-ty giữ hộ và trả lãi.

Quản-lý tại Hanoi là: M. P. Lesterlin.
Công-sứ đại thần trí sĩ, ở số 8, phố Ch. Coulier
(Ngay cửa nhà Cercle Sportif trông sang, sau dinh quan Thiếu Hà-đông, gần cột cờ)

Phường ăn cắp. — Hoàng-Địch, 18 tuổi, quán ở Mỹ-giang, ở với Mme Ng-thị-Hoán, nhà số 4 phố Hưng-hóa, thừa cơ chủ rửa mặt tháo đôi hoa-tai vàng để ở bàn, liền ăn cắp trốn đi mất. Hiện còn đương cho tầm-nã.

PHU-THO

Được bán thuốc tây. — M. Nguyễn-Mỹ nguyên sếp ga đường xe-lửa Vân-nam vừa về Hanoi thi đậu bằng được phép bán thuốc tây ở trong tỉnh.

THÁI-BÌNH

Chó dại nhiều lắm. — Nay bá-cáo để công-chúng biết rằng tại tỉnh Thái-bình có nhiều chó dại lắm. Hiện đã trù các phương-pháp để trừ hại.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUE

Đấu xảo Canh-nông. — Ngày 1er avril hồi 9 giờ tại chợ Đông-ba có bày ra một cuộc đấu-xảo canh-nông. Cuộc đấu-xảo ấy nay là lần thứ ba rồi. Năm nay thì xem các thứ rau củ và trái thì có bề mập-bệm lắm, nhất là khoai tây nhiếp và cải su.

Các thứ rau và củ ở xứ này thường dùng lắm là loài củ khoai tây và bắp (chou) còn như các thứ rau và củ khác thì tuy có dùng mà không bao nhiêu, bởi vậy nên khoai tây và bắp thì xứ này thường phải tiêu dụng của nơi xa chở tới.

Vậy thì các nhà viên phố ở xứ này nên ra công mà trồng lấy hai thứ ấy cho nhiều cho tốt thì một năm cũng thu được lợi lớn và sau nữa thì nên trồng lấy thứ cam chanh tức là cam mà người Tàu thường bán cho ta, những thứ quả vải đều là những thực vật rất cần kíp của xứ này vậy.

Khi mở cuộc đấu xảo ấy có quan Khâm-sứ quan Công-sứ Thừa thiên quan chánh Canh-nông và các quan đến dự xem đông lắm.

Giải thưởng hạng nhất 25 đồng, hạng nhì 10 đồng, hạng ba 5 đồng.

KÍNH KHAI GIÁ

Hiệu tôi có bán đủ các thứ cuốc sống đặc tại bên Tây cũng là các thứ cuốc sống làm tại bên ta tiện nào của ấy. Xin các ngài thầu-khoán chiếu-cố, tôi xin tính giá thiệt hạ hơn các hiệu khác.

Hiệu tôi có bán đủ các thứ sắt, ciment lập nhà cửa cầu cống, cùng là các thứ giấy gai, bao gai, bao cói, vân vân.

Hiện tôi lại có nhận cả các thứ giấy cỏ phần của các hiệu buôn cũng là các thứ giấy quốc-trái của nhà nước, xin đoan rằng giá hiệu tôi giả thế nào cũng cao hơn các hiệu khác.

Nay kính cáo,
ĐỨC-LONG
Phố Mã-Mây, Hanoi

Làm thế nào mà chữa được

Một người ở chốn thôn quê ngộ khi gặp có tật bệnh gì, thì chẳng ai là chẳng thường cứ ... rằng: (Làm thế nào mà chữa được tật bệnh này) Vì chưng xa nơi tỉnh thành, thì chẳng ... thuốc thì không thành thử người ốm chẳng có phương pháp thuốc thang gì mà chữa ... cả. Bởi vậy phàm các người ở chốn thôn quê, ai nấy đều cần phải tùy tay có một ... sách nói đủ các thứ thuốc cần dùng ở chốn thôn quê và mọi điều chỉ bảo cho biết các ... dùng các thứ thuốc ấy. Hằng ngày hiệu bào chế Chassagne ở Hanoi vẫn tiếp được và ... từ ở các nơi gửi về hỏi về việc ấy, nên lâu nay hiệu bào-chế ấy vẫn cố sức kiếm cách ... cho ai nấy được như ý. Nhưng ngặt vì thư gửi về hỏi càng ngày càng nhiều không thể ... đáp riêng từng người được, bởi vậy hiệu bào-chế ấy có soạn riêng ra một cuốn sách ... 170 trang, vừa bằng chữ Pháp, vừa bằng chữ Quốc ngữ, nói kỹ càng đủ cả mọi điều ... thiết rất thường dùng.

Đại khái có những chương sau này.

1. *NHỮNG LÚC KHẨN CẤP, nghĩa là những bệnh cần phải chữa chạy ngay lập tức ... không thì thành ra nguy hiểm to; đại để như: Ngạt, chẫy máu, bỏng, gẫy xương, say ..., thắt cổ, phải gió, ngủ đi vân vân...*
2. *LỜI KHUYÊN CÁC BÀ MẸ. Nói về cách tuyệt hảo nuôi con trẻ, mọi sự đề phòng ... bệnh các tật bệnh cho con trẻ và các cách chữa trị các tật bệnh ấy.*
3. *MỌI ĐIỀU KHUYÊN BẢO VỀ VIỆC THÚ Y. Sản nghiệp người nhà quê là châu ... trâu bò, vì vậy trong cuốn sách ấy chúng tôi đánh để một chương dài nói về sự sinh ... giống vật ở trong nhà, cách giữ gìn cho các giống vật ấy khỏe mạnh luôn và cách ... loài vật trong nhà khi có tật bệnh.*
4. *CÁCH GIỮ NƯỚC UỐNG CHO TRONG SẠCH. Biết bao tật bệnh sinh ra là chỉ tại ... uống đục bẩn, chứa chan những vi-trùng; vậy cần phải làm thế nào cho nước được ... sạch mới được; trong chương này chỉ bảo mọi cách thực hành và không tốn tiền để ... cho nước uống được trong sạch.*
5. *NHỮNG BỆNH XOÀNG KHÔNG NÊN KHINH THƯỜNG. Như bệnh thấp, bệnh đau ... dạ dày, đau gân, bệnh run. Mỗi bệnh ấy lại phải có nơi rõ một cách giản gị mà ... thực hành đã công hiệu lắm.*
6. *BỆNH ĐAU DẠ DÀY. Nhiều người Nam mắc phải cái chứng đau dạ dày. Cứ xem ... chương này thì sẽ thấy cách chữa thần công hiệu.*
7. *CÁC BỆNH TẬT CỦA ĐÀN BÀ. Đàn bà thường có tật bệnh kinh, rất đau đớn; nếu chữa cho hợp cách thì đỡ ngay.*
8. *CÁC BỆNH PHONG TÌNH. Rất nhiều và rất nguy hiểm cho người bệnh và cho cả ... nữa.*
9. *CÁC CHẤT ĐỘC. Một chương dài nói về cách chữa các chứng ngộ độc và làm giải ... vân vân..... Lại có nói đủ cả các phương thuốc tây cùng các lời chỉ bảo rất kỹ càng về ... rất có ích cho các người ở xa nơi thành thị nữa. Cuốn sách này, ai hỏi xin ... không, không lấy tiền. Vậy ai muốn xin cuốn sách ấy thì nên viết thư gửi cho*

HIỆU BÀO CHẾ CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert Hanoi

Trong thư phải đính một quả tem 5 xu cước để gửi. Ai nên viết thư về xin ngay từ bây giờ.



Bút Máy
tiện giùng, bền, giẻ hơn mọi thứ khác.
Thứ bút này trong có ống cao xu, nhưng không có lò xo, nên cao xu không hỏng.
Lấy mực lối mới bằng hơi.
Ngòi chế bằng chất kim thục, không rỉ, dùng bền.
Mỗi cái cả cước 1$80
Ngòi không mỗi cái 0.20
Cặp bút mỗi cái 0.30

Phúc Vinh
17 R. Sầm-Công
Hanoi
Ngay rạp Quảng-lạc



Trong nhà trong cửa
ai ai
cũng phải có sẵng
THUỐC HƯỜN
PASTILLES
VALDA
đặng Khi, có con nít đi học,
Khi có ông già bà cả ra vô,
Cùng có người phải đi ra,
tới sở làm,
THÌ ĐEM THEO TRONG MÌNH
hoặc ngậm cho thong cổ thong hơi
Khoẻ binh,
hoặc ngậm mà trừ bịnh,
như Khi sổ mũi, đau cổ, mệt thở,
ho đàm, tức ngực, vân, vân.
MÀ NHỨT LÀ PHẢI NHỚ
dùng lấy một thứ
THUỐC HƯỜN
PASTILLES
VALDA
mà thôi
bán đựng trong hộp
coi trên nhãn phải có hiệu chữ
- VALDA -
MỚI THIỆT PHẢI

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI
10, Rue des Cantonnais, Hanoi
113, Phố Khach, Haiphong
78, Phố hang Trống, Nam-định

THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng chất thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, nên có đủ các tinh chữa bệnh rất thần-hiệu và dùng vào hạng thuốc tốt thứ nhất để trị các bệnh như là :

HO
HO GIÓ
GHIP (Cảm thiên-thời)
HEN

và tóm lại là hết thảy các chứng bệnh về khí-quản.

Điều-độ uống : Cứ trong hai mươi bốn giờ, dùng từ năm đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.

Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã qua mười lăm tuổi dùng.

Bán tại hiệu Bào-chế :

CHASSAGNE
Ông LAFON và LACAZE
Bào-chế đệ nhất hang, kế nghiệp
59, phố Paul Bert, Hanoi
Giây nói số 96

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Bệnh bao mòn, kém sức, yếu đuối, đều là những bệnh người ta thường hay mắc phải, vì làm lụng quá hay lo nghĩ nhiều. Nó làm cho kém hẳn chân huyết đi mà chính chân huyết ấy cũng lại còn yếu đi nữa. Vậy ta cần phải bồi bổ ngay vào chân huyết. Muốn bồi bổ cho chân huyết thì không còn thuốc gì hay bằng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai). Thuốc này vừa bổ vừa chóng khỏi bệnh yếu đuối, mỏi mệt, xấu máu, bao mòn sau khi mới khỏi bệnh ghip, bệnh sốt rét, những bệnh lâu năm.

Thuốc này làm cho chân huyết bình phục lại như thường và lọc cho huyết được trong trẻo. Đàn bà sau khi ở cữ mà dùng thuốc này thì cũng tốt lắm, bổ hết cả mọi đường hay sức khỏe.

Các ông bác-sĩ đều bảo thuốc này là một thứ thuốc rất tốt đã chữa khỏi kể có hàng nghìn hàng vạn người.

Ở các hàng bào-chế lớn đều.

Agences d'annonces en Europe :
SOCIÉTÉ MUTUELLE
de Publicité
14, RUE ROUGEMONT,
PARIS (IX°)



Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty
(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bồm
ĐIỆN-THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,
GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.
RỪNG, NỨA và các thứ lâm sản nước Nam.
Có xưởng tại Bảo-hà- Văn-viêm, Sôc



GÂY MÕN
Thuốc
SIROP de DESCHIENS
có huyết bổ

Làm cho Sung túc máu men, ấy là một vị thuốc của các Lương-y trữ binh.
Thuốc này hiệu hôn thích bổ tuổi và các thứ thuốc có tánh sắc - Các nhà thuốc tại thành Paris đều dùng nó.



CÁI SẢY nẩy cái UNG

Phàm mọi bệnh, lúc đầu nhẹ nên ta hay khinh thường. Bệnh sâu-quảng cũng vậy, trước là một mụn loét nhỏ, sâu mới loang dần ra, làm cho người đau phải nghỉ, mất công mất việc.

Một người ở Toulouse viết cho bản hiệu rằng :

« Tôi có một cái mụn ở chân đã được hơn một năm nay, nó càng ngày càng loang ra đến nỗi không co chân lại được, đứng một lúc cũng không được. Tôi đã thử hết các thuốc buộc, thuốc đắp, vậy mà cái mụn cứ càng ngày càng loang ra

May thay có người mách cho tôi biết thuốc INOTYOL. Tôi cũng mua về thử thì ra mới bôi một lần đã đỡ, bây giờ thì khỏi hẳn. Nhờ thuốc INOTYOL nay tôi đi lại làm lụng như thường. Thực là một vị thuốc cứu thế ».

Xem đó thì biết thuốc mỡ INOTYOL là thuốc công-hiệu vô-cùng để chữa các bệnh ngoài da như lở, mụn loét, sâu quảng, ngứa, vân vân

Thuốc INOTYOL có bán ở các hiệu thuốc Bắc-kỳ.

INOTYOL

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

MỘT CÁI NẠN GỚM GHÊ

Vừa rồi có một người Nam, xuân-xanh chừng đôi mươi tuổi, chẳng biết đi lững thững thế nào, đâm ngay vào đường xe-lửa, thành thử bị xe lửa chẹt phải.

Chân tay bị xe nghiến đứt rời cả ra còn mình mẩy thì bị xé ra tan-tành từng mảnh, lôi thôi ra đến mấy trăm thước. Sau khi khám xong mới biết rằng người thiếu-niên ấy vì mắt kém cái nên khi ấy không trông thấy đoàn xe lửa tới nơi, thành thử mới đến nỗi thế.

Những cái nạn như thế, thật đáng xót xa biết là bao nhiêu, nhất là một người còn trai trẻ như vậy mà sao mắt đã kém-cỏi như kia, để đến nỗi gây nên cái vạ khốn nạn ấy, thật cũng đáng thương tâm lắm thay! Mà xét ra nguyên nhân của cái thảm trạng, chẳng qua chỉ bởi không biết giữ gìn con mắt nên mắt mới kém, mới thành ra thế. Tuy nhiên, từ nay mà muốn tránh khỏi những cái nạn như thế, thì cũng rất dễ mà chẳng tốn kém là bao.

Ấy là nhờ thứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác sĩ CASAUX thì những cái nạn như thế, mười phần tránh được đến chín. Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX thật là thứ thuốc chúa-tể để trị các chứng đau mắt, nhất là những người mới bị đau mắt thì lại công-hiệu lạ thường. Vậy nên trong nhà, bất cứ bao giờ, cũng nên có một lọ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX. Hễ khi nào thấy mắt hơi đỏ, hơi đau, thấy sáng dậy mắt dấp dính, thì chỉ nhỏ vài giọt thuốc ấy vào, là tức khắc khỏi, nó không sinh nặng ra khó chữa được.

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX có bán ở hiệu CHASSAGNE 59, phố Paul Bert, Hanoi và ở các hiệu thuốc tốt khác.

CHỈ MỘT THỨ

RƯỢU BỔ
33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai : 2$10

Bán tại hiệu CHASSAGNE
59, Phố Tràng-Tiền
HANOI

Bịnh hư phong-tẩu, Bịnh nhiệc gân, đau lắt-léo
Binh trái-ké, bịnh nhứt trong gân cốt đau mình mẩy

Muống trừ khử nước đái tang độc trong sạch
Muống trị lành bịnh nhiệc quến nhứt gân, lắt-léo
Muống trị hết bịnh hư phong-tẩu, và hết đau mình,

thì duy có uống thuốc

URAZINE

làm ra liều miếng cùng là viêng hột tang ra bọt
Có bán cùng các nhà bán thuốc

Thuốc **Urazine** chế luyện tại hảng
USINES du RHONE
thì đủ biết cho chắc là thuốc hay tốt.



GRANDS MAGASINS RÉUNIS
PHỐ PAERTOL-B — HANOI

Trước khi mua một thứ gì thuộc về :
Thứ có mùi thơm
thì hãy nên xem gian bày hàng đã.

CÁC THỨ NƯỚC HOA
hảo hạng đã có tiếng, hiệu :

« COTY »
Or, Origan, Chypre, Ambre antique

« HOUBIGANT »
Quelques fleurs, Cœur de Jeannette, Mon Boudoir

« PIVER »
Azuréa, Pompéia, Floramye

CÁC THỨ ĐÁNH MẶT

PHẤN
Poudre de riz, Poudre Compacte, tất cả các hiệu

KEM
Kem Simon, Tokalon, Dixor, Lesquendieu

ROUGES
Rouges de Coty, d'Houbigant, de Calliaux

SÚC DẦU
Pétrole Hahn
Mượt tóc
và không dụng tóc
Súc một bận
thơm được lâu lắm

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom Penh. 3007

Hiệu bào-chế J. BLANC
L. BLANC kế-nghiệp
Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin
Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENG KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ* . . . . . *Một litre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . *Một chai :* **1,50**
GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều* . . . . . *Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 300



Luan